

TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP
VIGLACERA CORPORATION - JSC

Số / No : **A59** /TCT-CBTT
“V/v: BB Họp và NQ ĐHĐCĐ năm 2026
Re: *Minutes and Resolution of 2026 AGM*”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2026
Hanoi, 25 April 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN / INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM
- *State Securities Commission*
- *Ho Chi Minh Stock Exchange*

- Tên tổ chức/*Company name*: Tổng công ty Viglacera - CTCP/*Viglacera Corporation - JSC*
- Mã chứng khoán/*Stock symbol*: VGC
- Địa chỉ trụ sở chính/*Head office address*: Tầng 16 & 17 Tòa nhà Viglacera, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Phường Đại mỗ, Hà Nội/*16th & 17th Floor, Viglacera Tower, No 1 Thang Long Avenue, Dai mo ward, Hanoi*
- Điện thoại/*Tel*: 024.35536660 Fax/*Fax*: 024.35536671
- Người thực hiện công bố thông tin/*Person to disclose information*: Bà/*Mrs.* Trần Thị Minh Loan
Chức vụ/*Position*: Người được ủy quyền thực hiện Công bố thông tin/*Person authorised to disclose information*
Loại CBTT/*Disclosure type*: Định kỳ/*Periodic* Bất thường/*Extraordinary* 24h/24h Khác/*Others*

Công bố thông tin / Information disclosure:


Tổng công ty Viglacera - CTCP công bố thông tin: Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Viglacera Corporation - JSC disclosed: Meeting minute and Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin này / *We hereby certify that the information disclosed above is correct and will bear the responsibility to the law for its content.*

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty ngày 25/04/2026 tại đường dẫn:
This information has been published on the Corporation's website on 25/04/2026: <https://www.viglacera.com.vn>

Nơi nhận/Receipt:

- Như kính gửi/*As regard*: 
- Lưu/*Archive*: VP, TCKT/HO, F&A

Đại diện tổ chức
Company representative
Người được Ủy quyền CBTT
Authorised person to Disclose information



Trần Thị Minh Loan

Bản công bố thông tin và các tài liệu Tiếng Anh kèm theo là bản dịch Tiếng Anh và chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo. Trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa thông tin bằng tiếng Việt và tiếng Anh thì thông tin bằng tiếng Việt được áp dụng.
This disclosure and any document attached in English is an English translation and is for informational purposes only. In case of any discrepancy or inconsistent understanding between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version will take precedence.

Số: 02/TCT-NQĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/04/2021 và các sửa đổi bổ sung tùy từng thời điểm;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Viglacera - CTCP số 01/TCT-BBĐHĐCĐ ngày 25/4/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua các báo cáo:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát.

Các Báo cáo nêu trên được đính kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	%TH/KH
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	1.743	2.201,8	126%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	1.423	1.534,9	108%
2. Tổng doanh thu				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	14.437	13.314,8	92%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	5.579	4.407,0	79%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ	tỷ đồng	1.850	1.320,8	71%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà		580	370,3	64%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN		1.237	946,4	77%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo		33	4,2	18%
4. Vốn điều lệ của Tổng công ty Viglacera-CTCP	tỷ đồng	4.483,5	4.483,5	100%

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	%TH/KH
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	%	22%	22%	100%

Điều 3. ĐHĐCĐ thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	%KH 2026/TH 2025
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	2.201,8	1.820	83%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	1.534,9	1.200	78%
2. Tổng doanh thu				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	13.314,8	15.300	115%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	4.407,0	4.078	93%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ	tỷ đồng	1.320,8	1.430	108%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà		370,3	821	222%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN		946,4	609	64%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo		4,2	0	-
4. Vốn điều lệ của Tổng công ty Viglacera-CTCP	tỷ đồng	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	%	22%	10%	

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT “Hết quý 3/2026, trên cơ sở kết quả SXKD 9 tháng năm 2026, dự kiến các yếu tố ảnh hưởng, xem xét thông qua/phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 (nếu HĐQT thấy cần thiết) đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu theo kế hoạch ĐHĐCĐ đã thông qua. Trường hợp quyết định thông qua phê duyệt điều chỉnh kế hoạch năm 2026, HĐQT có trách nhiệm công bố thông tin theo quy định pháp luật và báo cáo việc điều chỉnh kế hoạch năm 2026 tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất của Tổng công ty”.

Điều 4. ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026

Triển khai đầu tư các dự án chuyên tiếp, dự án mới và các dự án chuẩn bị đầu tư trong các lĩnh vực cụ thể như sau:

4.1. Lĩnh vực vật liệu

a. Các dự án chuyên tiếp và kế hoạch đầu tư chiều sâu, bổ sung hằng năm:

- Tập trung rà soát quy trình, hồ sơ và các hệ thống kiểm soát, đo đếm, xử lý khí thải, nước thải,... lập phương án chuyển đổi nhiên liệu sử dụng hoặc đầu tư bổ sung hệ thống xử lý, lựa chọn giải pháp tối ưu hiệu quả, đảm bảo tiêu chuẩn môi trường theo quy định pháp luật, quy định của địa phương;

- Nhóm Kính: Tiếp tục phát triển, tăng sản lượng và đa dạng các dòng sản phẩm kính tiết kiệm năng lượng, gương cao cấp, các sản phẩm gia công sau kính chất lượng cao; bổ sung công nghệ gia công nhằm đa dạng hóa sản phẩm kính phẳng phù hợp với xu hướng thị trường.

- Nhóm Sứ-sen vôi: Hoàn thành Dự án đổi mới công nghệ, nâng cao mức độ tự động hóa tại Nhà máy Sứ Mỹ Xuân và Dự án bổ sung thiết bị tại các công đoạn mài, gia công cơ

khí tại Nhà máy Sen vôi trong quý 2/2026; Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện hệ thống quản trị (tài chính, kinh doanh, sản xuất...) đảm bảo hợp nhất công tác quản trị trong nhóm. Đồng thời, tiếp tục đầu tư thiết kế phát triển tính năng/mẫu mã sản phẩm, các dòng sản phẩm bột thông minh (từ thiết kế, sản xuất khuôn mẫu...), tối ưu số mẫu đảm bảo tối đa sản lượng, phát huy năng lực của hệ thống băng áp lực và tự động hóa.

- Nhóm Gạch ốp lát: Triển khai các dự án đầu tư chiều sâu tại các Nhà máy theo kế hoạch đảm bảo khả thi, khai thác tối đa năng lực sản xuất; Đầu tư bổ sung cải tạo, chuyển đổi sản xuất ngói tại Nhà máy Eurotile; Đầu tư nâng công suất nhà máy Bê tông khí lên 240.000 m³/năm (quy gạch AAC), đảm bảo chất lượng, tiến độ, đạt mục tiêu đặt ra.

- Nhóm Gạch ngói (CTCP Viglacera Hạ Long): Đầu tư cho nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, giảm thiểu áp lực cạnh tranh từ các sản phẩm hiện có trên thị trường, nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tiếp tục đầu tư chiều sâu, bổ sung tại các đơn vị/nhà máy trong các nhóm sản phẩm về giải pháp công nghệ, kỹ thuật, nâng cao mức độ tự động hóa, tỷ lệ thu hồi, tiết giảm chi phí.

- Đầu tư nghiên cứu phát triển tính năng/mẫu mã sản phẩm trong các lĩnh vực, phát triển các dòng sản phẩm có tính năng độc đáo, vượt trội đáp ứng cho các phân khúc thị trường, phục vụ xuất khẩu và thay thế hàng nhập khẩu, có giá trị cao và hiệu quả. Đồng thời, tiếp tục đầu tư phát triển và thiết kế cung cấp giải pháp sử dụng sản phẩm đồng bộ (kính, sứ -sen vôi, gạch ốp lát, sản phẩm bê tông khí) của Tổng công ty.

b. Chuẩn bị đầu tư và đầu tư các dự án mới:

- Chuẩn bị, triển khai kế hoạch và lộ trình di dời và nâng công suất Nhà máy sen vôi Viglacera với mục tiêu chuyên môn hoá sản xuất, nâng cao hiệu quả, phù hợp với chủ trương của địa phương, đảm bảo phát triển ổn định, lâu dài và bền vững.

- Triển khai kế hoạch và lộ trình đầu tư chuyển đổi số trong các hoạt động quản trị (tài chính, kinh doanh, sản xuất ...) theo Định hướng chiến lược phát triển đến năm 2030 của từng nhóm/lĩnh vực sản phẩm.

- Nghiên cứu, đầu tư phát triển/nâng cấp công nghệ sản xuất, tập trung trong mảng gia công sau kính có công nghệ/giá trị gia tăng cao, tính năng khác biệt (kính chống cháy, kính pin năng lượng mặt trời, kính thông minh, các sản phẩm kính trang trí nội thất, nghệ thuật và kết hợp với các vật liệu khác như kim loại và gỗ); Đa dạng hóa sản phẩm kính phẳng qua gia công như cắt, mài, khắc, ép lụa, sơn, phủ màu, theo đó đáp ứng xu thế nhu cầu thị trường.

- Nghiên cứu, khảo sát để đầu tư nhà máy Bê tông khí tại khu vực miền Nam; Tiếp tục nghiên cứu khảo sát để đầu tư Nhà máy chế biến nguyên liệu chung cho các nhà máy sứ vệ sinh của Tổng công ty; Lập và triển khai phương án đầu tư, di dời các Nhà máy Sứ vệ sinh về địa điểm mới tại KCN Phù Ninh - Phú Thọ với các mục tiêu: "*Chuyên môn hóa sản xuất, phù hợp với công nghệ của mỗi dây chuyền, kết hợp với đầu tư nâng cao mức độ tự động hóa, giảm chi phí/giá thành sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động; Phù hợp với yêu cầu phải di dời theo quy hoạch đô thị tại các địa phương, đảm bảo phát triển ổn định, lâu dài và bền vững*".

- Triển khai các bước chuyển đổi mục đích sử dụng tại khu đất của Nhà máy sang đầu tư dự án nhà ở tại Nhà máy kính nổi, nhà máy kính tiết kiệm năng lượng, nhà máy sứ Bình Dương theo Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30/11/2024. Đồng thời, nghiên cứu để thực hiện chuyển đổi sang đầu tư dự án bất động sản tại mặt bằng của một số đơn vị thành

viên của Tổng công ty, phù hợp với quy hoạch của địa phương và các quy định pháp luật hiện hành.

- Tiếp tục triển khai mở rộng hệ thống các kênh phân phối trong hoạt động thương mại, chiến lược phát triển thương hiệu của Tổng công ty và các nhóm sản phẩm.

- Triển khai đầu tư, nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên của Tổng công ty năm 2025 tại Nghị quyết số 02/TCT-NQĐHĐCĐ ngày 10/6/2025.

4.2. Lĩnh vực bất động sản

a. Khu công nghiệp:

- Tiếp tục triển khai đầu tư đồng bộ hạ tầng đáp ứng yêu cầu của kế hoạch kinh doanh, tập trung tại các KCN: Tiền Hải, Hải Yên, Phú Hà GD1, Yên Phong IIC, Thuận Thành I, Phong Điền, Trấn Yên (Công ty Mạ); Yên Mỹ, Sông Công II, Dốc Đá Trắng (các công ty cổ phần); Dự kiến khởi công mới các dự án KCN Tây Phố Yên (~500ha), KCN Phù Ninh (GD1 ~ 150ha), KCN số 1 Hưng Yên (~ 217ha).

- Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án KCN tại các địa phương: Hữu Lũng (Lạng Sơn), Lương Tài (Bắc Ninh), Tiền Hải mở rộng (Hưng Yên), Việt Hồng (Lào Cai), Trấn Dương (Hải Phòng). Đồng thời tiếp tục khảo sát, đề xuất lập hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư để triển khai đầu tư các KCN mới theo danh mục dự án đã được thông qua tại các ĐHĐCĐ của Tổng công ty các năm trước.

- Tiếp tục nhân rộng mô hình KCN Xanh - Thông minh tại các KCN còn lại và tại các KCN mới. Đồng thời, bổ sung các hạng mục công trình tiện ích, chuyển đổi số trong quản lý vận hành, cải thiện chất lượng môi trường, tích hợp công nghệ thông minh trong các hoạt động tại KCN, nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư; tiến tới hình thành thành phố công nghiệp tích hợp đô thị sinh thái.

- Nghiên cứu, khảo sát đánh giá để phát triển các dự án Khu công mới có vị trí có lợi thế về hạ tầng, thu hút đầu tư và khả năng kinh doanh trên cơ sở lựa chọn phương án/hình thức đầu tư phù hợp, khả thi và hiệu quả (góp/nhận chuyển nhượng vốn, hợp tác kinh doanh...).

- Tiếp tục tìm kiếm/hợp tác với các đối tác đủ năng lực tài chính, có lợi thế kinh doanh đầu tư các dự án thành phần tại các KCN để gia tăng tiện ích, nâng đẳng cấp và thương hiệu các KCN của Tổng công ty và khai thác tối đa hiệu quả quỹ đất (Nhà xưởng, kho bãi cho thuê; Các dịch vụ hạ tầng khác).

b. Khu đô thị và nhà ở:

Nhà ở xã hội, nhà ở công nhân:

- Tiếp tục đầu tư xây dựng, đảm bảo tiến độ đáp ứng cho kế hoạch kinh doanh nhà ở, nhanh chóng thu hồi vốn để tạo dòng tiền cho các dự án mới với các dự án trọng điểm: Nhà ở XH CT3, CT5 Kim Chung-Đông Anh, Nhà ở công nhân KCN Đồng Văn, Nhà ở công nhân KCN Đông Mai. Trong đó, dự kiến khởi công mới các dự án: Nhà ở xã hội Tiên Dương (phần công trình), Khu hỗn hợp nhà ở xã hội Thương mại dịch vụ tại Khu đô thị Đặng Xá 2 (lô HH1, HH2); Nhà KTX1, KTX2A+2B (Nhà ở công nhân Đồng Văn IV); đồng thời, tiếp tục đầu tư xây dựng mới các tòa nhà tại các Dự án Nhà ở xã hội/Nhà ở công nhân hiện có, đáp ứng nhu cầu thị trường (Nhà ở xã hội Yên Phong 9,8ha,...)

- Tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, phát triển các dự án khu nhà ở xã hội/nhà ở công nhân đồng bộ với phát triển các KCN. Đồng thời, tiếp tục nghiên cứu tham gia công tác lựa chọn nhà đầu tư các dự án khu nhà ở xã hội trên cơ sở khảo sát, tìm kiếm

phát triển các quỹ đất mới tại các địa phương có điều kiện phù hợp, khả thi theo các quy định pháp luật hiện hành; triển khai các dự án này phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được chấp thuận là chủ đầu tư.

Nhà ở thương mại và các dịch vụ kèm theo:

- Tiếp tục tiếp tục hoàn thiện hạ tầng tại các khu đô thị Tây Mỗ, Xuân Phương, Tiên Sơn, Yên Phong, ... để đảm bảo điều kiện bàn giao cho dân cư, quản lý nhà nước và quyết toán dự án;

- Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư dự án Khu nhà ở cao cấp Thăng Long No1 GD3 (Hà Nội); Khu nhà ở tại Ngã 6 - TP Bắc Ninh (khu đất của Công ty VFG). Phối hợp với các công ty thành viên để triển khai thủ tục, công tác chuẩn bị đầu tư phát triển các dự án nhà ở theo Nghị quyết 171 của Quốc hội và các quy định pháp luật hiện hành tại các khu đất hiện có của các đơn vị: Công ty CP Việt Trì (Phú Thọ), Công ty VIFG, Công ty Sứ Bình Dương, ... Các dự án nêu trên được thực hiện thông qua các hình thức phù hợp (hợp tác kinh doanh, liên doanh, liên danh, ...)

- Tiếp tục khảo sát, nghiên cứu tham gia đấu giá/đấu thầu nhà đầu tư để được triển khai các dự án nhà ở có lợi thế kinh doanh tại Phú Thọ, Bắc Ninh, Yên Bái và các địa phương theo danh mục dự án đầu tư đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên của Tổng công ty năm 2025 tại Nghị quyết số 02/TCT-NQĐHĐCĐ ngày 10/6/2025 và các ĐHĐCĐ các năm trước. Đồng thời, tiếp tục khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để chuẩn bị đầu tư, phát triển các dự án khu đô thị, khu nhà ở.

c. Đầu tư hệ thống chuyển đổi số để nâng cao năng lực quản trị trong hoạt động đầu tư và kinh doanh của các đơn vị trong lĩnh vực.

Trong trường hợp phát sinh nhu cầu đầu tư bổ sung theo yêu cầu tiến độ các dự án, ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư phù hợp với tình hình hoạt động SXKD thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp gần nhất.

4.3. Đầu tư tại nước ngoài tại Cuba

Triển khai theo chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua tại Nghị quyết số 02/TCT-NQĐHĐCĐ ngày 10/6/2025.

4.4. Nghiên cứu phát triển, đào tạo

Trên cơ sở Phương án triển khai nhiệm vụ “Đổi mới và tinh gọn cách thức tổ chức hoạt động” trong các nhóm/lĩnh vực, hoạt động đầu tư nghiên cứu phát triển và đào tạo được triển khai theo các đơn vị là nòng cốt trong từng nhóm sản phẩm.

Theo đó, tại mỗi nhóm/lĩnh vực, tiếp tục với các nhiệm vụ:

- Đầu tư cho các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cho các sản phẩm VLXD của Tổng công ty; Hợp tác với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới; Triển khai các chuyên đề tư vấn các dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng.

- Nghiên cứu và triển khai đầu tư các giải pháp công nghệ, kỹ thuật trên cơ sở Nhiệm vụ khoa học công nghệ để nâng cao mức độ tự động hóa; đầu tư cho các bộ phận/trung tâm R&D tại các đơn vị trong phát triển sản phẩm mới, vật liệu/phôi liệu sản xuất...;

- Nghiên cứu đầu tư, đổi mới hệ thống quản trị (ERP, số hóa dữ liệu...). Triển khai hệ thống quản trị báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động SXKD hàng tuần/tháng tại văn phòng Tổng công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho Hệ thống phòng thí nghiệm trong các nhóm/lĩnh vực (Kính, Sứ,

Gạch ốp lát, ...) cho nhu cầu nghiên cứu, kiểm định và chứng nhận chất lượng; đầu tư cho công tác đào tạo nguồn nhân lực theo nhu cầu của Chiến lược phát triển trong mỗi nhóm/lĩnh vực sản phẩm; Tiếp tục triển khai đăng ký chứng nhận “sản phẩm Xanh” đối với một số sản phẩm của Tổng công ty; Triển khai xây dựng các quy định, tiêu chí thực hiện chương trình “Giảm phát khí thải nhà kính”.

- Nghiên cứu, triển khai đầu tư các hạng mục khác phù hợp với quy định, tình hình thực tế của Tổng công ty.

Điều 5. ĐHĐCĐ thông qua công tác tái cấu trúc, sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2026

5.1. Tiếp tục thực hiện phương án chi tiết “Đổi mới và tinh gọn cách thức tổ chức hoạt động” của các mảng, lĩnh vực thuộc định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty thông qua. Tiếp tục giao cho Hội đồng quản trị Tổng công ty (như nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua) phê duyệt và triển khai chi tiết, các bước công việc cần thiết theo từng giai đoạn phù hợp với định hướng Chiến lược phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới.

5.2. Thực hiện lộ trình thoái vốn, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết hoạt động không hiệu quả hoặc không phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty. Cụ thể:

(1) Thoái vốn tại các đơn vị thuộc nhóm gạch đỏ;

- 02 đơn vị đã có chủ trương thoái vốn theo định hướng chiến lược phát triển đã được ĐHĐCĐ thông qua: Công ty cổ phần Gốm Xây dựng Yên Hưng; Công ty cổ phần Gạch chịu lửa Cầu Đuống.

- 03 đơn vị gạch ngói: CTCP Từ Liêm, CTCP Gốm Xây dựng Hữu Hưng, CTCP Gạch ngói Từ Sơn;

- Tại CTCP Viglacera Hạ Long: thoái vốn các công ty liên kết (CTCP Viglacera Đông Triều và CTCP Viglacera Hạ Long 2).

(2) Thoái vốn các đơn vị thuộc nhóm kính đã có chủ trương thoái vốn theo định hướng chiến lược phát triển đã được ĐHĐCĐ thông qua: Công ty cổ phần Đầu tư và Xuất nhập khẩu Viglacera.

(3) Chuyển nhượng Trường cao đẳng Viglacera cho các đối tác bằng hình thức phù hợp do không thuộc kế hoạch kinh doanh cốt lõi theo định hướng chiến lược phát triển đã được phê duyệt.

(4) Thoái vốn tại các công ty khác để tập trung nguồn lực cho các dự án Nhà ở xã hội, khu công nghiệp có nhiều lợi thế: Công ty cổ phần Kính Đáp Cầu, Công ty cổ phần Viglacera Vân Hải.

5.3. Thông qua chủ trương góp vốn, tăng vốn điều lệ, tổ chức lại các công ty thành viên trong năm 2026:

(1) Thông qua chủ trương thành lập các chi nhánh, pháp nhân mới; góp vốn/nhận chuyển nhượng vốn, hợp tác kinh doanh, liên danh với các pháp nhân khác,... để triển khai thực hiện các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị và nhà ở khác tại các địa phương.

(2) Tăng vốn cho CTCP Viglacera Tiên Sơn để thực hiện đầu tư dự án nhà máy Bê tông khí tại khu vực miền Nam.

(3) Tăng vốn cho Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera để góp tăng vốn

cho Công ty cổ phần Việt Trì Viglacera bằng các loại tài sản, hình thức góp vốn phù hợp theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện các Dự án đầu tư mới của Công ty.

5.4. Đối với CTCP 382 Đông Anh, tiếp tục đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và/hoặc khả năng phát triển dự án bất động sản theo chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước; hoặc đề xuất thoái vốn tại Công ty này vào thời điểm thích hợp (trong trường hợp cần thiết).

Điều 6. ĐHCĐ thông qua thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025; Kế hoạch năm 2026

6.1. Thực hiện năm 2025

a. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 được căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, cụ thể:

- Hội đồng quản trị (05 người) là 108 triệu đồng/người/tháng;
- Ban Kiểm soát (03 người):
 - + Trưởng BKS: 92,67 triệu đồng/tháng;
 - + Thành viên BKS: 69,5 triệu đồng/tháng.

b. Tiền thưởng của người quản lý:

Năm 2025, Công ty mẹ Tổng công ty đạt mức lợi nhuận trước thuế 1.534,8 tỷ đồng/KH 1.423 tỷ đồng ĐHCĐ giao (đạt 108%). Vì vậy người quản lý công ty, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương/thù lao bình quân thực hiện từ nguồn Quỹ khen thưởng của Tổng công ty.

6.2. Kế hoạch năm 2026

Mức thù lao bình quân kế hoạch của người quản lý năm 2026 dự kiến:

Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2025		Kế hoạch năm 2026
		Kế hoạch	Thực hiện	
1. Thù lao Hội đồng quản trị (05 người)	Triệu đồng/ người/tháng	108	108	108
Thù lao Ban kiểm soát (03 người)				
- Trưởng BKS		92,67	92,67	92,67
- Thành viên BKS		69,50	69,50	69,50

Trường hợp lợi nhuận thực hiện của Công ty mẹ hoàn thành kế hoạch năm 2026, người quản lý công ty, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương/thù lao bình quân thực hiện.

Điều 7. ĐHCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch 2026

7.1. Phân phối lợi nhuận năm 2025

- 1) Lợi nhuận công ty mẹ trước thuế TNDN: 1.534.855.714.531 đồng
 - 2) Lợi nhuận công ty mẹ sau thuế TNDN: 1.237.696.654.063 đồng
 - 3) Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối (LNST): 1.237.696.654.063 đồng
- Tổng trích lập các quỹ, gồm:*

- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (4,2% LNST)::	51.819.079.104 đồng
+ <i>Quỹ khen thưởng để thưởng NQL hoàn thành kế hoạch (1,5 tháng lương NQL):</i>	1.819.079.104 đồng
+ <i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi:</i>	50.000.000.000 đồng
- Trích Quỹ Đầu tư phát triển (16,1% LNST):	199.507.574.959 đồng
4) Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ:	986.370.000.000 đồng
5) Chia cổ tức:	
Vốn điều lệ chia cổ tức	4.483.500.000.000 đồng
Chia cổ tức bằng tiền (22% vốn điều lệ):	986.370.000.000 đồng

7.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Khi lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ vượt kế hoạch sẽ xem xét trích Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ (tối đa 10% thu nhập tính thuế năm 2026) và trích các quỹ khác theo quy định.

Cổ tức kế hoạch năm 2026 (bằng tiền) dự kiến là 10%/Vốn điều lệ.

- Nếu lợi nhuận thực hiện năm 2026 đạt vượt kế hoạch đã đề ra thì phần lợi nhuận tăng thêm sẽ được phân phối vào các quỹ hoặc chia cổ tức, căn cứ vào nhu cầu đầu tư thực tế Hội đồng quản trị Tổng công ty xây dựng phương án phân phối lợi nhuận phù hợp để trình ĐHĐCĐ phê duyệt.

Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định mọi nội dung/vấn đề liên quan đến việc chi tạm ứng cổ tức bằng tiền, một lần hoặc nhiều lần, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của Tổng công ty.

Điều 8. ĐHĐCĐ thông qua việc sử dụng các quỹ năm 2026

8.1. Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2026

- Quỹ đầu tư phát triển trích bổ sung từ Lợi nhuận sau thuế năm 2025 là 199.507 triệu đồng.

- Phương án sử dụng: Thực hiện các dự án đầu tư phát triển của Tổng công ty với các dự án khởi công mới, chuẩn bị đầu tư theo Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026; sử dụng tăng vốn điều lệ tại các đơn vị thành viên để triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch.

8.2. Tình hình sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ năm 2025 và Phương án sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ (KHCCN) trong năm 2026

a. Số dư Quỹ phát triển KHCCN được sử dụng tại 01/01/2025:	426.894.319.675 đồng
b. Sử dụng quỹ phát triển KHCCN trong năm 2025:	
+ <i>Hợp đồng dịch vụ tư vấn với Aosibo:</i>	4.262.387.418 đồng
+ <i>Hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm và nguyên liệu:</i>	4.467.697.781 đồng
+ <i>Hoạt động đào tạo:</i>	9.158.976.000 đồng
+ <i>Đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực SX BP đúc, BP mạ</i>	46.753.250.684 đồng
c. Trích bổ sung Quỹ phát triển KHCCN năm 2025:	0 đồng
d. Số dư Quỹ Phát triển KHCCN được sử dụng tại 31/12/2025:	362.252.007.792 đồng
e. Phương án sử dụng Quỹ Phát triển KHCCN trong năm 2026:	
+ Các đề tài KHCCN và Hợp đồng dịch vụ tư vấn công nghệ, nghiên cứu phát triển.	

+ Hoạt động nghiên cứu và thực hiện các giải pháp kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên nhiên vật liệu.

+ Nghiên cứu đầu tư máy móc, thiết bị khác tại các đơn vị phụ thuộc, đơn vị do Tổng công ty sở hữu 100% vốn điều lệ.

+ Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới là bộ sản phẩm thiết bị phòng tắm đồng bộ phân khúc trung - cao cấp được thiết kế độc quyền cho lĩnh vực sử vệ sinh, sen vòi của Tổng công ty;

+ Nghiên cứu và triển khai hệ thống quản trị (hệ thống ERP, số hóa dữ liệu...) tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

+ Hoạt động đào tạo; Các hoạt động và đề tài nghiên cứu phát triển khác.

Phương án sử dụng chi tiết đối với Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty xem xét phê duyệt.

Điều 9. ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026 và các nội dung liên quan

9.1. Phê duyệt danh sách bốn đơn vị kiểm toán dưới đây và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong bốn đơn vị kiểm toán này để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2026 trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Tổng công ty:

(1) Tên đơn vị: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà Diamond Park Plaza, số 16 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

(2) Tên đơn vị: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Cornerstone, số 16 Phan Chu Trinh, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

(3) Tên đơn vị: Công ty TNHH KPMG

Địa chỉ: Tầng 46, Keangnam Landmark 72, Phạm Hùng, Phường Yên Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

(4) Tên đơn vị: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 1, Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

9.2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT được chọn Công ty kiểm toán độc lập phục vụ kiểm toán các hoạt động khác của Công ty khi phát sinh theo yêu cầu công việc. Cụ thể: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách các Tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát Tổng công ty.

Điều 10. ĐHĐCĐ thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ và điều chỉnh ngành nghề hoạt động SXKD

- Điều chỉnh ngành nghề hoạt động SXKD của Tổng công ty: Áp lại mã ngành cũ và bổ sung chi tiết/bổ sung thêm nội dung của mã ngành đó theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

- Cập nhật địa chỉ trụ sở theo địa giới hành chính 2 cấp.

- Sửa đổi bổ sung một số điều, khoản của Điều lệ cho phù hợp với quy định pháp luật và cơ cấu tổ chức hiện hành của Tổng công ty.

Chi tiết nội dung tại Phụ lục kèm theo.

Các nội dung không được nêu tại Phụ lục kèm theo được giữ nguyên như nội dung của Điều lệ Tổng công ty hiện hành.

Đại hội đồng cổ đông giao Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty: ban hành Điều lệ sửa đổi bổ sung; thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 11. ĐHĐCĐ thông qua giao dịch với các bên có liên quan trong năm 2026

- Thông qua việc ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch có nội dung chính để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư của Tổng công ty thuộc lĩnh vực vật liệu xây dựng, bất động sản trong năm 2026 giữa Tổng công ty Viglacera - CTCP với người có liên quan, có giá trị thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán 2019 (ngoại trừ các hợp đồng bị cấm thực hiện theo quy định của pháp luật, nếu có).

- ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định các nội dung chi tiết của mỗi giao dịch, hợp đồng; chỉ đạo ký kết và triển khai thực hiện hợp đồng, giao dịch nêu trên đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Điều 12. ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đồng thời bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029

- Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty đối với Ông Nguyễn Trọng Hiền trên cơ sở đơn từ nhiệm của cá nhân.


- Thông qua việc bầu bổ sung Ông Định Văn Hiệp là thành viên độc lập Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Viglacera - CTCP thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/04/2026.

Giao Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Viglacera - CTCP chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng; 
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD.TCT;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VP, Ban TK TCT.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



TRẦN MẠNH HỮU

**PHỤ LỤC: SỬA ĐỔI BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA ĐIỀU LỆ
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP**

*(Kèm theo Nghị quyết số 02/TCT-NQĐHĐCĐ ngày 25/4/2026
của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty Viglacera - CTCP)*

Điều	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
Điều 1	Chưa có	Bổ sung khoản 4 mới như sau: “Điều 1. Giải thích từ ngữ, từ viết tắt <u>4. Trong Điều lệ này, các quy định liên quan đến ký, chữ ký được hiểu là bao gồm các trường hợp ký, chữ ký hợp pháp tại văn bản giấy hoặc thông qua phương thức ký số theo quy định pháp luật có liên quan.”</u>
Khoản 4 Điều 2	4. Trụ sở đăng ký của Tổng Công ty: - Địa chỉ: Tầng 16-17 Tòa nhà Viglacera, Số 1, Đại lộ Thăng Long, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam	“4. Trụ sở đăng ký của Tổng Công ty: <i>Địa chỉ: Tầng 16-17 Tòa nhà Viglacera, Số 1, Đại lộ Thăng Long, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội, Việt Nam”</i>
Khoản 2 Điều 3	Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty	Sửa đổi, bổ sung các mục dưới đây như sau:
Mục 2	7490: Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về môi trường (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán); - Tư vấn chuyển giao công nghệ; - Nghiên cứu chuyển giao công nghệ sản xuất, thực hiện các dịch vụ thí nghiệm, thử nghiệm, kiểm định nguyên liệu, vật liệu xây dựng.	<u>7499: Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu</u> Chi tiết: - Tư vấn về môi trường (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán); - Tư vấn chuyển giao công nghệ; - Nghiên cứu chuyển giao công nghệ sản xuất, thực hiện các dịch vụ thí nghiệm, thử nghiệm, kiểm định nguyên liệu, vật liệu xây dựng.
Mục 4	4669: Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ kiện máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng và phát triển đô thị.	<u>4679: Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</u> Chi tiết: Kinh doanh nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ kiện máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng và phát triển đô thị.
Mục 5	4663: Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh các chủng loại vật liệu xây dựng; các sản phẩm gạch, ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát granit, gạch clinker, gạch bê tông khí, gạch cotto và các loại vật	<u>4673: Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</u> Chi tiết: Kinh doanh các chủng loại vật liệu xây dựng; các sản phẩm gạch, ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát granit, gạch clinker, gạch bê tông khí, gạch cotto và các loại vật liệu xây dựng

	<p>liệu xây dựng khác, các sản phẩm kính xây dựng, kính trang trí, kính an toàn, các sản phẩm sứ vệ sinh và phụ kiện sứ vệ sinh, thiết bị vệ sinh, các loại van công nghiệp, các loại vật tư ngành nước, đồng hồ đo nước, gas, nhiệt và bồn tắm, bình nóng lạnh; Kinh doanh kính tiết kiệm năng lượng;</p>	<p>khác, các sản phẩm kính xây dựng, kính trang trí, kính an toàn, các sản phẩm sứ vệ sinh và phụ kiện sứ vệ sinh, thiết bị vệ sinh, các loại van công nghiệp, các loại vật tư ngành nước, đồng hồ đo nước, gas, nhiệt và bồn tắm, bình nóng lạnh; Kinh doanh kính tiết kiệm năng lượng; <u>kinh doanh các chủng loại kính gương.</u></p>
Mục 6	<p>3290: Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các chủng loại vật liệu xây dựng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ kiện máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng và phát triển đô thị; các sản phẩm gạch, ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát granit, gạch clinker, gạch bê tông khí, gạch cotto và các loại vật liệu xây dựng khác, các sản phẩm kính xây dựng, kính trang trí, kính an toàn, các sản phẩm sứ vệ sinh và phụ kiện sứ vệ sinh, thiết bị vệ sinh, các loại van công nghiệp, các loại vật tư ngành nước, đồng hồ đo nước, gas, nhiệt và bồn tắm, bình nóng lạnh; Sản xuất kính tiết kiệm năng lượng;</p>	<p>“3290: Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các chủng loại vật liệu xây dựng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ kiện máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng và phát triển đô thị; các sản phẩm gạch, ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát granit, gạch clinker, gạch bê tông khí, gạch cotto và các loại vật liệu xây dựng khác, các sản phẩm kính xây dựng, kính trang trí, kính an toàn, các sản phẩm sứ vệ sinh và phụ kiện sứ vệ sinh, thiết bị vệ sinh, các loại van công nghiệp, các loại vật tư ngành nước, đồng hồ đo nước, gas, nhiệt và bồn tắm, bình nóng lạnh; Sản xuất kính tiết kiệm năng lượng; <u>sản xuất các chủng loại kính gương.</u>”</p>
Mục 8	<p>7730: Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị thi công và dịch vụ vận tải;</p>	<p>7730: Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác <u>không kèm người điều khiển.</u> Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị thi công và dịch vụ vận tải;</p>
Mục 11	<p>5510: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);</p>	<p>5510: <u>Khách sạn</u></p> <p>5520: <u>Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác</u> Chi tiết: <u>Dịch vụ cho thuê biệt thự, căn hộ, nhà khách, nhà trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày khác.</u></p>
Mục 12	<p>9329: Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ thể thao, vui chơi, giải trí;</p>	<p>9329: <u>Hoạt động vui chơi giải trí khác</u> Chi tiết: <u>Dịch vụ thể thao, vui chơi, giải trí;</u></p>
Mục 13	<p>4719: Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Dịch vụ siêu thị;</p>	<p>4719: <u>Bán lẻ tổng hợp khác</u> Chi tiết: <u>Dịch vụ siêu thị;</u></p>

Mục 16	<p>6820: Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản (Chỉ hoạt động định giá bất động sản tại sàn giao dịch); - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ quảng cáo bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ định giá bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; 	<p><u>6821: Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản</u></p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản (Chỉ hoạt động định giá bất động sản tại sàn giao dịch); - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ quảng cáo bất động sản; <p><u>6829: Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng</u></p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ định giá bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản;
Mục 17	<p>7110: Hoạt động về kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Lập dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng. 	<p><u>7110: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</u></p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Lập dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng.
Khoản 6 Điều 5	<p>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông</p> <p>6. Tổng Công ty có thể mua cổ phần do chính Tổng Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần phổ thông do Tổng Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và HĐQT có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:</p> <p><u>“6. Tổng Công ty có thể mua cổ phần do chính Tổng Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần phổ thông do Tổng Công ty mua lại được xử lý theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và văn bản hướng dẫn liên quan từng thời điểm.”</u></p>
Khoản 2 Điều 18	<p>Điều 18. Triệu tập ĐHĐCĐ, thông báo họp ĐHĐCĐ và chương trình họp</p> <p>2. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ. Tổng Công ty phải công bố</p>	<p>Sửa đổi khoản 2 như sau:</p> <p><u>“2. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện các công việc sau đây:</u></p> <p>a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không sớm hơn mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ. Tổng Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ</p>

	thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng	<i>đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.”</i>
Điều 39	<p>Điều 39. Đơn vị phụ thuộc, Trường cao đẳng và Viện nghiên cứu và phát triển.</p> <p>1. Các đơn vị phụ thuộc được báo cáo trong sổ kế toán của Tổng Công ty, thực hiện công việc hoạt động, kinh doanh, duy trì sổ kế toán, tổ chức hoạt động của mình, quản lý nguồn nhân lực và tiến hành các hoạt động khác theo quy chế của Tổng Công ty và có quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị. Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị sẽ do Tổng giám đốc xây dựng và trình HĐQT ban hành. Tổng Công ty sẽ chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh dưới tên của các đơn vị phụ thuộc đó.</p> <p>2. Trường là đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc Tổng Công ty, có trách nhiệm báo cáo các hoạt động hàng năm cho Tổng Công ty như các đơn vị phụ thuộc. Trường chịu sự quản lý nhà nước về hoạt động dạy nghề, giáo dục theo các quy định pháp luật tương ứng.</p> <p>3. Viện nghiên cứu và phát triển có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của Tổng Công ty theo ủy quyền của Tổng Công ty được quy định chi tiết tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Điều 39 như sau:</p> <p>“Điều 39. Đơn vị phụ thuộc</p> <p><i>1. Các đơn vị phụ thuộc được báo cáo trong sổ kế toán của Tổng Công ty, thực hiện công việc hoạt động, kinh doanh, duy trì sổ kế toán, tổ chức hoạt động của mình, quản lý nguồn nhân lực và tiến hành các hoạt động khác theo quy chế của Tổng Công ty và có quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị. Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị sẽ do Tổng giám đốc xây dựng và trình HĐQT ban hành. Tổng Công ty sẽ chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh dưới tên của các đơn vị phụ thuộc đó.</i></p> <p><i>2. Các đơn vị phụ thuộc chịu sự quản lý nhà nước về hoạt động của mình theo các quy định pháp luật tương ứng.</i></p> <p><i>3. Các đơn vị phụ thuộc có trách nhiệm báo cáo về các hoạt động của mình theo quy định, yêu cầu của Tổng công ty. Người đứng đầu đơn vị phụ thuộc chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước HĐQT và Tổng giám đốc về việc thực hiện các hoạt động của đơn vị phụ thuộc đó.”</i></p>
Điều 41	Chưa có	<p>Bổ sung khoản 5 mới như sau:</p> <p>“Điều 41. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ</p> <p><i>5. Các tài liệu của Tổng công ty nêu tại khoản 3 Điều này có thể được tạo lập và lưu trữ dưới hình thức văn bản điện tử.</i></p>

		<p><u>Tổng công ty có thể cung cấp sổ sách, hồ sơ, tài liệu cho cổ đông, Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này dưới hình thức văn bản điện tử.</u></p> <p><u>Mọi hoạt động tạo lập, lưu trữ, cung cấp, tra cứu sổ sách, hồ sơ, tài liệu của Tổng công ty dưới hình thức điện tử phải tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan, bảo đảm nguyên tắc bảo mật thông tin, phòng ngừa các sự cố an toàn, an ninh mạng.”</u></p>
<p>Điều 46</p>	<p>Điều 46. Trích lập các quỹ</p> <p>1. Hàng năm, Tổng Công ty có thể trích Quỹ phát triển khoa học và công nghệ với tỉ lệ không quá 10% (mười) lợi nhuận trước thuế của Tổng Công ty.</p> <p>2. Hàng năm, Tổng Công ty có thể trích lập các quỹ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trích tối đa 30% (ba mươi) lợi nhuận sau thuế vào quỹ đầu tư phát triển của Tổng Công ty. - Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động trong Tổng Công ty theo kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. <p>Tỷ lệ trích lập các quỹ có thể thay đổi theo kiến nghị của HĐQT và được ĐHĐCĐ thông qua.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Điều 46 như sau:</p> <p>“Điều 46. Trích lập các quỹ</p> <p>1. Hàng năm, Tổng Công ty có thể trích Quỹ phát triển khoa học và công nghệ với tỉ lệ không quá 10% (mười phần trăm) lợi nhuận trước thuế của Tổng Công ty.</p> <p>2. Hàng năm, Tổng Công ty có thể trích lập các quỹ sau từ lợi nhuận sau thuế của Tổng Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trích quỹ đầu tư phát triển của Tổng Công ty <u>theo nhu cầu sử dụng nguồn Quỹ đầu tư phát triển được xác định tại chiến lược phát triển hoặc kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm tiếp theo đã được phê duyệt, ban hành.</u> - Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động trong Tổng Công ty theo kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. <p><u>Tỷ lệ, giá trị trích lập các quỹ nêu tại khoản này theo kiến nghị của HĐQT và được ĐHĐCĐ thông qua, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan.</u></p>

Số: 01 /TCT-BBĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2026

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2021 và các sửa đổi bổ sung.

I. TÊN DOANH NGHIỆP, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN ĐẠI HỘI

1. Tên doanh nghiệp: Tổng công ty Viglacera - CTCP

Trụ sở chính: Tầng 16, 17 Tòa nhà Viglacera, số 01 Đại lộ Thăng Long, Phường Đại Mỗ, Thành phố Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0100108173

Sau đây gọi là Tổng công ty.

2. Thời gian: Từ 08h30 ngày 25 tháng 04 năm 2026

3. Địa điểm: Tầng 15, Tòa nhà Viglacera, số 1 Đại Lộ Thăng Long, Phường Đại Mỗ, Thành phố Hà Nội.

4. Thành phần dự họp:

4.1. Đại biểu, khách mời:

Đại diện Bộ Xây dựng:

- Ông Nguyễn Văn Sinh - Thứ trưởng Bộ Xây Dựng
- Ông Lê Đông Thành - Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý Doanh nghiệp
- Ông Nguyễn Phúc Hường - Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý Doanh nghiệp
- Ông Đỗ Duy Hiền - Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ

4.2. Các cổ đông/Người đại diện cổ đông của Tổng công ty Viglacera-CTCP có tên trong danh sách chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) vào ngày 30/3/2026 và đã đăng ký dự họp hợp lệ (có danh sách kèm theo).

4.3. Các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty.

4.4. Các thành viên Ban Tổng giám đốc Tổng công ty.

4.5. Các thành viên Ban kiểm soát (BKS) Tổng công ty.

4.6. Đại diện Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và Đại diện Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là Đơn vị kiểm toán đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty và các công ty con, công ty phụ thuộc.

II. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

Sau khi thực hiện các nghi thức, tuyên bố lý do tiến hành ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

1. Ông Nguyễn Vũ Anh, thay mặt Tổ kiểm tra tư cách cổ đông: báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Tổng công ty Viglacera - CTCP như sau:

- Theo danh sách cổ đông của Tổng công ty chốt tại ngày 30/03/2026, tổng số cổ đông của Tổng công ty Viglacera - CTCP là 7.731 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là 448.350.000 cổ phần, tương ứng với 4.483.500.000.000 đồng vốn điều lệ của Tổng công ty.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 448.350.000 cổ phần (Bốn trăm bốn mươi tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn cổ phần), mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

- Tính đến 08 giờ 50 phút ngày 25/04/2026, số cổ đông tham dự đại hội (trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền hợp lệ) là 35 cổ đông, đại diện cho 400.121.921 cổ phần, chiếm 89,24% số phiếu biểu quyết của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Căn cứ quy định của Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Tổng công ty Viglacera - CTCP là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

2. Ông Nguyễn Quốc Huy thay mặt Ban Tổ chức:

- Giới thiệu đại biểu.

- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội là ông Trần Mạnh Hữu - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty.

3. Ông Trần Mạnh Hữu - Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên HĐQT và Tổng giám đốc tham gia Đoàn chủ tịch cùng điều hành Đại hội, bao gồm:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Tổng giám đốc Tổng công ty.

- Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.

- Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.

- Ông Lê Bá Thọ - Thành viên HĐQT Tổng công ty.

4. Ông Trần Mạnh Hữu - Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên Ban Thư ký Đại hội, bao gồm:

- Bà Ngô Thị Thu Linh - Trưởng Ban thư ký HĐQT Tổng công ty.

- Ông Nguyễn Đức Thành - Thành viên Ban Thư ký HĐQT Tổng công ty.

5. Bầu Ban kiểm phiếu

Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên HĐQT thay mặt Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua, gồm các ông/bà có tên dưới đây:

1. Ông Nguyễn Vũ Anh - Trưởng Ban

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Hà - Thành viên

3. Bà Tống Thị Thùy - Thành viên

4. Bà Lê Ngân Bình - Thành viên

5. Ông Lê Mậu Dân - Thành viên
6. Bà Nguyễn Thị Thu - Thành viên
7. Ông Nguyễn Quang Hải - Thành viên
8. Ông Lê Văn Hải - Thành viên

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	400.121.921 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Ban kiểm phiếu của ĐHĐCĐ thường niên Tổng Công ty năm 2026 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

6. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Trần Mạnh Hữu - Chủ tịch HĐQT thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua chương trình làm việc của Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	400.121.921 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Chương trình ĐHĐCĐ thường niên Tổng Công ty năm 2026 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

7. Thông qua Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Ông Ngô Trọng Toán - Kế toán trưởng, thành viên Ban Tổ chức Đại hội được sự phân công của Đoàn Chủ tịch trình bày Quy chế Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên Tổng công ty năm 2026.

Ông Trần Mạnh Hữu - Chủ tịch HĐQT thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua Quy chế tổ chức họp của Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	400.121.921 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên Tổng Công ty năm 2026 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

8. Trình bày các báo cáo và Tờ trình Đại hội.

8.1. Ông Nguyễn Đức Luyện - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty, thay mặt Ban Tổng giám đốc trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Viglacera - CTCP tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 (“Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc”) (*Nội dung Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc đã được công bố thông tin và gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội*).

8.2. Ông Trần Mạnh Hữu - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty, thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 (“Báo cáo của HĐQT”) (*Nội dung Báo cáo của HĐQT đã được công bố thông tin và gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội*).

8.3. Bà Nguyễn Thị Thắm - Trưởng BKS Tổng công ty, thay mặt BKS trình bày Báo cáo của BKS Tổng Công ty Viglacera - CTCP tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 (“Báo cáo của BKS”) (*Nội dung Báo cáo của BKS đã được công bố thông tin và gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội*).

8.4. Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên HĐQT Tổng công ty, thay mặt HĐQT trình bày Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Tổng Công ty Viglacera - CTCP (“Tờ trình của HĐQT”) về các nội dung:

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025.

- Kế hoạch SXKD và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026.

- Công tác tái cấu trúc, sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2026.

- Thực hiện chi thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

- Kế hoạch sử dụng các Quỹ năm 2026.

- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

- Sửa đổi bổ sung Điều lệ và điều chỉnh ngành nghề SXKD của Tổng công ty.

- Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

(*Nội dung Tờ trình của HĐQT đã được công bố thông tin và gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội*).

9. Đại hội tiến hành công tác nhân sự

9.1. Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên HĐQT Tổng công ty, thay mặt Đoàn chủ tịch thông báo về việc Ông Nguyễn Trọng Hiền có đơn từ nhiệm Thành viên HĐQT ngày 02/04/2026 và xin ý kiến Đại hội thông qua chấp thuận Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của Ông Nguyễn Trọng Hiền:

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.522 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thống nhất miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT của Tổng công ty đối với Ông Nguyễn Trọng Hiền với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

9.2. Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên HĐQT Tổng công ty, thay mặt Đoàn chủ tịch thông báo về việc bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 – 2029 và xin ý kiến Đại hội về việc thông qua danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029:

Căn cứ văn bản đề cử của Cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Tổng công ty, tính đến thời điểm 17h00 ngày 18/04/2026 (thời hạn chót đăng ký ứng cử, đề cử để bầu bổ sung thành viên HĐQT), HĐQT giới thiệu danh sách ứng viên để ĐHĐCĐ thông qua để bầu bổ sung thành viên HĐQT của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029 gồm có 01 người là Ông Đinh Văn Hiệp.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.522 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

9.3. Ông Nguyễn Vũ Anh - Trưởng Ban Kiểm phiếu, được sự phân công của Đoàn Chủ tịch trình bày Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và hướng dẫn quy trình thực hiện bầu cử;

- Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên HĐQT Tổng công ty, thay mặt Đoàn chủ tịch đề nghị ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.522 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024-2029 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

9.4 Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên độc lập HĐQT; Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông, điều phối công tác bầu cử.

10. Đại hội tiến hành thảo luận về các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội:

10.1. Ông Trần Ngọc Anh, thay mặt Đoàn Chủ tịch giới thiệu và kính mời đại biểu đại diện Bộ Xây Dựng phát biểu.

Ông Nguyễn Văn Sinh - Thứ trưởng Bộ Xây dựng thay mặt Bộ Xây dựng nêu các ý kiến về việc cơ bản thống nhất với các nội dung của Tờ trình Đại hội; đánh giá công tác tổ chức Đại hội đúng thành phần, đúng nội dung theo quy định; ghi nhận vai trò tiên phong của Tổng công ty trong các hoạt động đầu tư SXKD và ghi nhận kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Tổng công ty đạt được rất tích cực; chia sẻ thông tin về việc triển khai thực hiện thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty.

10.2. Nội dung thảo luận của các cổ đông khác: sau khi cổ đông đặt câu hỏi, các thành viên của Đoàn Chủ tịch đã trả lời từng vấn đề. Tổng hợp câu hỏi và nội dung trả lời đính kèm Biên bản này.

11. Công bố kết quả bầu cử bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029.

Ông Nguyễn Vũ Anh, Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT, Ông Đinh Văn Hiệp đạt: 399.565.643 phiếu bầu.

Như vậy, Ông Đinh Văn Hiệp đã trúng cử là thành viên độc lập HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029.

12. Biểu quyết thông qua các báo cáo, nội dung trình tại Đại hội:

Ông Nguyễn Vũ Anh, thay mặt Tổ kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo, tính đến thời điểm 11 giờ 50 phút ngày 25/04/2026, số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền hợp pháp là 40 cổ đông, đại diện cho 404.907.532 cổ phần, chiếm 90,31% tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty.

Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên HĐQT Tổng công ty, thay mặt Đoàn Chủ tịch đề nghị Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua, với phương thức giờ Thê biểu quyết đối với từng nội dung dưới đây:

12.1 Thông qua các báo cáo

- Báo cáo của HĐQT

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.532 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Báo cáo của HĐQT đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.532 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

- Báo cáo của BKS

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.532 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Báo cáo của BKS đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

12.2 Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam, và các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025

Nội dung thông qua như đã nêu tại Mục 2 Tờ trình của HĐQT trình ĐHCĐ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.532 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán và các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

12.3 Thông qua các chỉ tiêu chính của Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026

Nội dung thông qua như đã nêu tại Mục 3 Tờ trình của HĐQT trình ĐHCĐ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.532 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, các chỉ tiêu chính của Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

12.4 Thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026

Nội dung thông qua như đã nêu tại Mục 4 Tờ trình của HĐQT trình ĐHCĐ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	403.676.682 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,7% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	1.230.850 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,3% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026 đã được thông qua với tỷ lệ 99,7% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

12.5 Thông qua công tác tái cấu trúc, sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2026

Nội dung thông qua như đã nêu tại Mục 5 Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	403.676.682 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,7% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	1.230.850 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,3% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, các nội dung của công tác tái cấu trúc, sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2026 đã được thông qua với tỷ lệ 99,7% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

12.6 Thông qua thực hiện chi thù lao của HĐQT và BKS năm 2025; Kế hoạch năm 2026

Nội dung thông qua như đã nêu tại Mục 6 Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.532 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Việc chi thù lao của HĐQT và BKS năm 2025, Kế hoạch năm 2026 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

12.7 Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026

12.7.1 Phân phối lợi nhuận năm 2025

Nội dung thông qua như đã nêu tại Mục 7.1 Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.532 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

12.7.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Nội dung thông qua như đã nêu tại Mục 7.2 Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.532 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

12.8 Thông qua Kế hoạch sử dụng các quỹ năm 2026

12.8.1 Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2026

Nội dung thông qua như đã nêu tại Mục 8.1 Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.532 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2026 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

12.8.2 Tình hình sử dụng quỹ phát triển khoa học công nghệ (KHCV) năm 2025 và Phương án sử dụng quỹ phát triển KHCV trong năm 2026:

Nội dung thông qua như đã nêu tại Mục 8.2 Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.532 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, việc sử dụng quỹ phát triển KHCV năm 2025 và Phương án sử dụng quỹ phát triển KHCV trong năm 2026 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

12.9 Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán

Nội dung thông qua như đã nêu tại Mục 9 Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.882.532 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
------------	-------------------	--

Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	25.000 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,01% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, việc lựa chọn công ty kiểm toán đã được thông qua với tỷ lệ 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

12.10 Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ và điều chỉnh ngành nghề hoạt động SXKD

Nội dung thông qua như đã nêu tại Mục 10 Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.532 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, việc sửa đổi bổ sung Điều lệ và điều chỉnh ngành nghề hoạt động SXKD đã được thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

12.11 Thông qua giao dịch với các bên có liên quan năm 2026

Nội dung thông qua như đã nêu tại Mục 11 Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	398.872.782 phiếu	Chiếm tỷ lệ 98,51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	1.255.850 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,31% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	4.788.900 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,18% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, giao dịch với các bên có liên quan năm 2026 đã được thông qua với tỷ lệ 98,51% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

III. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 được Thư ký đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và lập vào ngày 25/04/2026 ngay sau khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Tổng công ty Viglacera - CTCP kết thúc nghị sự.

Bà Ngô Thị Thu Linh - Thay mặt Ban Thư ký Đại hội trình bày nội dung Dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên HĐQT thay mặt Đoàn chủ tịch đề nghị Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung của Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.907.532 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Tổng công ty đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Đại hội bế mạc vào lúc ~~12~~ giờ ~~20~~ phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Bà Ngô Thị Thu Linh 

Ông Nguyễn Đức Thành 

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Trần Mạnh Hữu

CÂU HỎI VÀ THẢO LUẬN

(Đính kèm biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026)

MS Cổ đông	Câu hỏi	Đại diện TCT trả lời
VGC 7232	Hội đồng quản trị có đánh giá gì về công tác thay đổi nhân sự của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông năm nay?	Công tác nhân sự tại VGC đã được chuẩn bị theo chiến lược chung dài hạn của phía Cổ đông lớn, theo sát chiến lược dài hạn của Tổng công ty về việc tái cơ cấu tổ chức, đồng thời hỗ trợ thúc đẩy hợp tác với các Tập đoàn lớn khác.
VGC 6358	Đánh giá về Kết quả kinh doanh trong quý I năm 2026 đối với các lĩnh vực Vật liệu xây dựng và Bất động sản? Kế hoạch tiến độ cho thuê các KCN và Cập nhập tiến độ pháp lý tại các KCN như Sông Công II, Dốc Đá Trắng, Số 1 - Hưng Yên?	<u>Về Kết quả kinh doanh Quý I:</u> Kết quả quý I năm 2026, VGC đã hoàn thành vượt kế hoạch. Các năm trước, kết quả quý I thường bị ảnh hưởng bởi Tết nguyên đán (dừng bán hàng khoảng 20 ngày) tuy nhiên năm nay đã có sự chuẩn bị tốt để nâng cao hiệu quả. Đối với lĩnh vực vật liệu xây dựng: Nhóm kính có chiều hướng phát triển và bắt đầu có lợi nhuận sau khi có quyết định về chống bán phá giá tạm thời; Nhóm Sứ vệ sinh - sen vòi, Gạch ốp lát, Gạch ngói đều hoàn thành tốt. Đối với lĩnh vực BĐS cũng hoàn thành vượt kế hoạch cho thuê KCN.
VGC 7626	Đánh giá khả năng hoàn thành và vượt Kế hoạch năm 2026 đề ra? Ảnh hưởng các chủ trương thu hút FDI của Chính phủ trong thời gian tới? Tình hình kinh doanh tại các KCN hiện nay? Tình hình đầu tư các dự án trong khi xu hướng lãi suất tại các Ngân hàng thương mại tăng cao? Tình hình hoạt động các nhóm Vật liệu xây dựng sau khi tái cơ cấu, đặc biệt là mảng kính khi đã có quyết định chống bán phá giá?	<u>Về ảnh hưởng của Thông tư 99/2025/TT-BTC:</u> Tinh thần xây dựng Thông tư là đi sâu vào bản chất thay vì hình thức, doanh nghiệp tự lựa chọn, đánh giá phương pháp phù hợp để ghi nhận doanh thu, VGC tiếp tục lựa chọn phương pháp ghi nhận doanh thu một lần đối với kinh doanh hạ tầng KCN, phù hợp với bản chất kinh doanh cũng như các quy định hiện hành. <u>Chi tiết tình hình kinh doanh lĩnh vực BĐS:</u> <u>* Bất động sản Khu công nghiệp:</u> Từ đầu năm đến nay đã ký hợp đồng được 111ha trên kế hoạch 125ha về bán mới, phần đầu 150ha trong năm. Trong quý 1 đã ghi nhận Doanh thu được 20ha, các hợp đồng đã có đều đang triển khai, dù có ảnh hưởng GPMB, chi phí san lấp, tuy nhiên đã kiểm soát được. Tập dụng chuyên thăm cấp nhà nước với Hàn Quốc để xúc tiến với các Tập đoàn lớn, trong đó có nhiều bên đã là khách hàng của VGC, có các dự án mới quan trọng. <u>Chi tiết một số KCN:</u> - KCN Sông Công 2 đã đầu tư 80ha, gần như đã lấp đầy. - Khu Công Nghiệp số 1 đã có khách quan tâm (30ha). - KCN Dốc đã trắng đã GPMB 80%, tuy nhiên tiến độ cần đẩy nhanh, hoàn chỉnh đồng bộ để hoàn thành kế hoạch thu hút đầu tư, xúc tiến đầu tư mạnh. - KCN Phù Ninh mới được giao chứng nhận đầu tư, đã tiến hành GPMB, dự kiến tháng 6/2026 khởi công, có tín hiệu quan tâm rất tốt từ các khách hàng. Dù thị trường vẫn có độ chững khi các Nhà đầu tư đang cân nhắc nhưng VGC đánh giá tiềm năng từ môi trường chính trị kinh tế ổn định, có thông điệp rõ ràng, yếu tố thúc đẩy từ khí thế kỷ nguyên mới và cải cách hành chính cùng chiến dịch chuyển đổi số khiến Nhà đầu tư nước ngoài rất quan tâm. Dù cạnh tranh cao, với kinh nghiệm và mối quan
VGC 7344	Cập nhập tình hình về quỹ đất của TCT? Chi tiết hơn về xu hướng các KCN Xanh Thông minh của Tổng công ty? Ảnh hưởng của Thông tư 99/2025/TT-BTC về Ghi nhận doanh thu từ hạ tầng KCN đối với kết quả HĐKD của VGC? Cập nhập thông tin SXKD khi biến động thị trường chi phí Nguyên nhiên vật liệu tăng mạnh	

MS Cổ đông	Câu hỏi	Đại diện TCT trả lời
		<p>hệ lâu năm với các khách hàng lớn, VGC sẽ gắn bó phát triển lâu dài với các đối tác, cùng đồng hành xây dựng hệ sinh thái bất động sản KCN.</p> <p>Các KCN Xanh Thông minh được VGC thí điểm tại Thuận Thành, Yên Phong IIC khi khai trương trung tâm điều hành tập trung thông minh IOC, cung cấp dịch vụ cho các nhà đầu tư thứ cấp. Các KCN này triển khai tiết kiệm năng lượng, vật liệu tuần hoàn, năng lượng tái tạo, đầu tư xanh, tiêu chuẩn nước sạch nước thải khắt khe, sản xuất xanh (nhà đầu tư đáp ứng tiêu chuẩn xanh). Đang xây dựng quy trình, phối hợp với bên tư vấn để ban hành tiêu chuẩn KCN xanh.</p> <p><u>* Bất động sản Nhà ở:</u> BĐS Nhà ở VGC xác định chiến lược tập trung theo phân khúc nhu cầu thực của thị trường. NOXH kinh doanh vượt kế hoạch, có hàng bán hết kể cả tỉnh lẻ. Tinh thần đầu tư theo nhu cầu thị trường, tiếp tục khu Tiên Dương, Kim Chung. Ngoài ra nghiên cứu triển khai các loại hình Nhà ở Thương mại giá hợp lý, phù hợp với nhu cầu của khách hàng.</p> <p><u>Chi tiết tình hình kinh doanh lĩnh vực VLXD:</u> Mạng kính đã cải thiện hiệu quả và bắt đầu có lợi nhuận sau khi có quy định về chống bán phá giá và cạnh tranh không lành mạnh. Sản phẩm bê tông khí kinh doanh tốt, nhiều lợi thế so với VLXD truyền thống, tiết giảm chi phí nhân công thi công, là giải pháp phù hợp, luôn trong tình trạng hết hàng. Do đó VGC có đề xuất bổ sung nhà máy bê tông khí trong miền Nam và nâng công suất nhà máy miền Bắc. Các lĩnh vực Gạch ốp lát, Sứ vệ sinh – Sen vòi và Gạch ngói đều đạt hiệu quả sau tái cơ cấu.</p> <p><u>Kiểm soát chi phí:</u> Năm 2026 có nhiều diễn biến bất thường, thay đổi nhanh so với Kế hoạch đã lập (từ năm 2025) làm ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của VGC: Tình hình xung đột tại Trung Đông ảnh hưởng đến khan hiếm và tăng giá nhiên liệu, dẫn đến chi phí giá thành tăng cao; Thay đổi bất thường siết tín dụng BĐS, lãi suất tăng ảnh hưởng đến BĐS nói chung, ảnh hưởng SKKD mảng vật liệu, ... Tuy nhiên với kinh nghiệm, quỹ đất có sẵn đã đầu tư ở mức chi phí hợp lý, do đó VGC ít bị phụ thuộc áp lực về lãi suất. Một số khu có tăng chi phí san lấp, nguyên vật liệu, GPMB, nhưng việc này đã được nghiên cứu. Chọn khu GPMB thấp, san bằng đào đắp tiết kiệm chi phí, kiểm soát được giá thành và các chỉ tiêu lợi nhuận. Ban điều hành tự tin với khả năng cao vượt Kế hoạch, nhưng vẫn tiếp tục theo dõi thường xuyên và điều chỉnh vào thời gian phù hợp./.</p>

Danh sách Cổ đông, Đại diện tham dự tính đến 11h50

Mã số	Tên	Số CP sở hữu
VGC7044		10
VGC7626		4778900
VGC7550		1
VGC1110		4800
VGC2098		1900
VGC6343		100
VGC6402		100
VGC0084		100
VGC2224		1600
VGC0049		30000
VGC0048		80000
VGC5686		101
VGC6830		20
VGC7223		5
VGC7344		2
VGC0080		1000
VGC0770		7100
VGC0500		12100
VGC1268		4000
VGC0081		1000
VGC7490		1
VGC0083		100
VGC7658		10600
VGC7686		25000
VGC7722		720000
VGC7680		434050
VGC4088		500
VGC7620		76800
VGC5285		200
VGC4619		300
VGC0198		48600
VGC1270		4000
VGC0073		8000
VGC7732		112552840
VGC7733		60897762
VGC3198		1000
VGC0070		112087500
VGC0069		112552840
VGC0071		564500
VGC6358		100

No: 02/TCT-NQĐHĐCĐ

Hanoi, April 25, 2026

**TRANSLATION OF RESOLUTION
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Pursuant to:

- Enterprise Law No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020 and its amendments and guidelines;
- Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019 and its accompanying guidelines;
- Charter of Viglacera Corporation - JSC approved by the General Meeting of Shareholders on April 27, 2021 and its amendments and supplements;
- Minutes of Annual General Meeting of Shareholder of Viglacera Corporation - JSC for the year 2025 No. 01/TCT-BBĐHĐCĐ dated April 25, 2026.

RESOLUTION

Resolution 1. General Meeting of Shareholder (GMS) approves the following reports:

1. Board of Director's report.
2. Board of Management's report.
3. Supervisory board's report.

These reports are attached to this Resolution.

Resolution 2. GMS approves the Parent company financial statements and the Consolidated financial statements audited by Deloitte Vietnam Audit Company Limited, and main targets of production, business and investment in the year 2025 as follows:

Items	Unit	2025 Plan	2025 Actual	Actual/Plan %
1. Profit before tax				
+ The Corporation (Consolidated Financial Statements)	VND bln	1.743	2.201,8	126%
+ The Parent Company (Separate Financial Statements)	VND bln	1.423	1.534,9	108%
2. Revenue				
+ The Corporation (Consolidated Financial Statements)	VND bln	14.437	13.314,8	92%
+ The Parent Company (Separate Financial Statements)	VND bln	5.579	4.407,0	79%
3. Investment of the Parent Company	VND bln	1.850	1.320,82	71%
+ <i>Urban housing</i>		580	370,3	64%
+ <i>Industrial park infrastructure and services</i>		1.237	946,4	77%
+ <i>Building material and Research, training</i>		33	4,2	18%
4. Charter capital of Viglacera Corporation - JSC	VND bln	4.483,5	4.483,5	100%
5. Cash dividend (% of Charter capital VND 4,483,5 bln)	%	22%	22%	100%

Resolution 3. GMS approves the plan of production, business and investment for the year 2025 with its main target:

Items	Unit	2025 Actual	2026 Plan	2026 Plan/2025 Actual %
1. Profit before tax				
+ The Corporation (Consolidated Financial Statements)	VND bln	2.202	1.820	83%
+ The Parent Company (Separate Financial Statements)	VND bln	1.535	1.200	78%
2. Revenue				
+ The Corporation (Consolidated Financial Statements)	VND bln	13.315	15.300	115%
+ The Parent Company (Separate Financial Statements)	VND bln	4.407	4.078	93%
3. Investment of the Parent Company		1.321	1.430	108%
+ <i>Urban housing</i>	VND bln	371	821	
+ <i>Industrial park infrastructure and services</i>	VND bln	947	609	
+ <i>Building material and Research, training</i>	VND bln	4	0	
4. Charter capital	VND bln	4.483,5	4.483,5	
5. Cash dividend (% of Charter capital VND 4,483,5 bln)	%	22%	10%	

The GMS delegate the authority to the BOD: By the end of Q3 of 2026, based on the assessment of the production and business results and the expectation of the execution of the 2026 plan, to consider and ratify/approve the adjustment of the 2025 production, business and investment plan, while ensuring at least the minimum dividend rate as planned above by the GMS (if the BOD deems necessary). In case of deciding to approve the adjustment of the 2026 plan, the BOD is responsible for disclosing information in accordance with the law and reporting the adjustment of the 2026 plan at the next General Meeting of Shareholders of the Corporation.

Resolution 4. GMS approves the 2026 investment and development plan

Deploy investment in transitional projects, new projects and investment preparation projects in 2025, specifically as follows:

Deploy capital in current projects, new projects and investment preparation in 2026, specifically as follows:

4.1. Building materials:

a. Transitional projects and annual in-depth investment plan:

- Focus on reviewing processes, records control, measurement, and treatment systems for air and wastewater emissions... and develop plans for switching fuels or investing in additional treatment systems, selecting the most effective solution that ensures compliance with environmental standards as prescribed by law and local regulations;

- Glass: Continue to develop, increase production, and diversify energy-saving glass product lines, high-end mirrors, and high-quality post-processing glass products; add processing technologies to diversify flat glass products to suit market trends.

- Sanitary wares: Complete the technology innovation project, increasing the level of automation at the My Xuan Ceramics Factory and the project to add equipment to the grinding and mechanical processing stages at the Faucets Factory in Q2/2026; continue to invest in and improve the management system (finance, business, production, etc.) to ensure integrated management within the group. Simultaneously, continue to invest in designing and developing product

features/models, smart toilet product lines (from design to mold production, etc.), optimize the number of models to maximize production, and leverage the capacity of the pressure conveyor and automation systems.

- Tiles: Implement in-depth investment projects at factories according to plan, ensuring feasibility and maximizing production capacity; Invest in additional renovation and conversion of tile production at the Eurotile factory; Invest in increasing the capacity of the AAC concrete factory to 240,000 m³/year (AAC brick equivalent), ensuring quality, progress, and achieving set targets.

- Terracotta (Viglacera Ha Long JSC): Invest in research and development of new products, minimizing competitive pressure from existing products on the market, and improving operational efficiency.

- Continue in-depth investment and supplementation at units/factories within the product groups regarding technological and technical solutions, increasing automation levels, recovery rates, and cost reduction.

- Invest in research and development of product features/designs in various fields, developing product lines with unique and superior features to meet market segments, serving export markets and replacing imported goods, with high value and efficiency. Simultaneously, continue to invest in the development and design of integrated product solutions (glass, ceramics - faucets, tiles, aerated concrete products) of the Corporation..

b. Investment preparation and new project investments:

- Implement the plan and roadmap for digital transformation investment in management activities (finance, business, production...) according to the strategic development orientation until 2030 for each product group/division.

- Research and invest in the development of production technology, focusing on post-processing of glass with high technology/value added and distinctive features (fire-resistant glass, solar panel glass, smart glass, interior decorative glass products, art glass, and products combined with other materials such as metal and wood); Diversify flat glass products through processing such as cutting, grinding, engraving, screen printing, painting, and color coating, thereby meeting market demand trends.

- Research and survey for investment in an AAC plant in the Southern region; Continue research and survey for investment in a common raw material processing plant for the Corporation's sanitary ware factories; Develop and implement investment plans to relocate the Sanitary Ware factories to new locations in Phu Ninh Industrial Park, Phu Tho province, with the following objectives: “Specializing production, aligning with the technology of each production line, combined with investment to increase automation levels, reduce production costs/prices, enhance competitiveness and operational efficiency; Complying with relocation requirements according to urban planning in the localities, ensuring stable, long-term, and sustainable development.”

- Implement steps to convert the land use purpose of the factory site to a housing project at the float glass factory, energy-saving glass factory, and Binh Duong ceramic factory, in accordance with Resolution No. 171/2024/QH15 dated November 30, 2024. Simultaneously, research and implement the conversion to real estate investment projects on the land of some member units of

the Corporation, in accordance with the aforementioned Resolution, in line with local planning and current legal regulations. - Continue to expand the distribution channel system in commercial activities, the brand development strategy of the Corporation and product groups.

- Implement investment and research to prepare for investment in projects approved at the Corporation's 2025 Annual General Meeting of Shareholders in Resolution No. 02/TCT-NQĐHĐCĐ dated June 10, 2025.

4.2. Real estates:

a. Industrial parks:

- Continue to invest in concurrent technical infrastructures/services at the IP under development, focusing on: Tien Hai, Hai Yen, Phu Ha Phase 1, Yen Phong IIC, Thuan Thanh I, Phong Dien, Tran Yen; Yen My, Song Cong II, Doc Da Trang; Ground breaking at Tay Pho Yen (~500ha), Phu Ninh (Phase 1 ~150ha), So 1 Hung Yen (~217ha).

- IP investment preparation: Huu Lung (Lang Son), Luong Tai (Bac Ninh), Tien Hai expansion (Hung Yen), Viet Hong (Lao Cai), Tran Duong (Hai Phong). Survey, prepare documents applying for investment policies approval, investment project approval to develop new IP in localities approved by the previous GMS.

- Continue to expand the Green and Smart Industrial Park model to remaining and newly established industrial parks. Simultaneously, add utility facilities, promote digital transformation in management and operation, improve environmental quality, integrate smart technologies into industrial park activities, enhance competitiveness and attract investment; moving towards the formation of an integrated industrial city with an ecological urban environment..

- Conduct research and evaluation to develop new industrial park projects with advantageous locations in terms of infrastructure, investment attraction, and business potential, based on selecting appropriate, feasible, and effective investment options/forms (capital contribution/transfer, business cooperation, etc.).

- Continue to seek/cooperate with financially capable partners with business advantages to invest in component projects within industrial parks to enhance amenities, upgrade the status and brand of the Corporation's industrial parks, and maximize the efficiency of land use (factory and warehouse rental; other infrastructure services).

b. Urban and housing area:

Social housing, workers' housing:

- Continue investing in construction, ensuring progress to meet the housing business plan, and quickly recover capital to generate cash flow for new projects, with key projects in Social housing, Workers housing.

- Continue implementing investment preparation and development of social housing/workers' housing projects in parallel with the development of industrial parks. At the same time, continue to research and participate in the selection of investors for social housing projects based on surveys

and the search for and development of new land funds in localities with suitable and feasible conditions in accordance with current legal regulations.

Commercial housing and accompanying services:

- Continue to improve infrastructure in the Tay Mo, Xuan Phuong, Tien Son, Yen Phong urban areas, etc., to ensure conditions for handover to residents, state management, and project settlement;

- Continue investment preparation for the Thang Long No1 Project Phase 3 (Hanoi); and the housing project at Nga 6 - Bac Ninh City (land owned by VFG Company). Coordinate with member companies to implement procedures and prepare for investment in housing development projects, implemented through appropriate forms (business cooperation, joint ventures, consortiums, etc.).

- Continue to survey and research participation in auctions/bidding for investors to implement housing projects with business advantages in Phu Tho, Bac Ninh, Yen Bai and other localities according to the list of investment projects approved at the General Meeting of Shareholders of the Corporation in 2025 in Resolution No. 02/TCT-NQDHDCD dated June 10, 2025 and previous General Meetings of Shareholders. At the same time, continue to survey and seek to develop new land funds to prepare for investment and development of urban areas and housing projects.

4.3. Foreign investment

Continue to implement investment projects approved by the 2025 AGM in Resolution No 02/TCT-NQDHDCD dated June 10, 2025.

4.4. Research, development and training

Based on the implementation plan for the task "Innovation and streamlining of organizational activities" in the groups/division, investment in R&D and training activities are implemented accordingly, with these following tasks:

- Investing in scientific and technological research to improve the productivity and quality of the Corporation's building materials products; Cooperating with domestic and foreign organizations and individuals to develop new technologies and products; Consulting specialized project in building material investment solutions.

- Researching and implementing investment in technological and technical solutions to increase the level of automation; investing in R&D departments/centers at subsidiaries in developing new products, materials/production mixes, etc.

- Research and invest in, innovate in IT systems (ERP, data digitization, etc.). Implement a system managing financial reports and weekly/monthly business performance reports.

- Continue investing in laboratory systems in various groups/fields (Glass, Ceramics, Tiles, etc.) for research, testing, and quality certification needs; invest in human resource training according to the development strategy needs in each product group/field; continue implementing the registration for "Green Product" certification for some of the Corporation's products; implement the development of regulations and criteria for the "Greenhouse Gas Emission Reduction" initiative.

- Research and implement investments in other items in accordance with regulations and the actual situation of the Corporation.

Resolution 5. GMS approves enterprise restructure and transformation for the year 2026

5.1 Continue implementing the detailed plan "Innovation and streamlining of organizational activities" for the selected group and division under the Corporation's strategic development orientation in the new phase, which was approved by the Corporation's 2025 Annual General Meeting of Shareholders. Continue to delegate to the BOD (according to contents ratified by the 2025 Annual GMS) to approve and implement the detailed necessary steps for each stage, in accordance with the Corporation's strategic development orientation in the new period.

5.2 Implement the divestment roadmap and restructure the Corporation's capital ownership in subsidiaries and affiliated companies that are operating inefficiently or are not in line with the Corporation's long term strategy. Specifically:

(1) Divestment in units belonging to the terracotta division;

- 02 units have a divestment plan according to the strategic development orientation approved by the General Meeting of Shareholders: Yen Hung Construction Ceramics JSC; Cau Duong Refractory Brick JSC.

- 03 terracotta units: Tu Liem JSC, Huu Hung Construction Ceramics JSC, Tu Son Brick and Tile JSC;

- At Viglacera Ha Long JSC: divestment of affiliated companies (Viglacera Dong Trieu JSC and Viglacera Ha Long 2 JSC).

(2) Divestment of units belonging to the glass group that have been approved for divestment according to the strategic development orientation approved by the General Meeting of Shareholders: Viglacera Investment and Import-Export JSC.

(3) Transfer of Viglacera College to partners in a suitable form as it is not part of the core business.

(4) Divestment in other companies to focus resources on others social housing projects and industrial parks: Dap Cau Glass Joint Stock Company, Viglacera Van Hai Joint Stock Company.

5.3. Through the policy of capital contribution, increase charter capital, and reorganization of member companies in 2026:

(1) Through the policy of establishing new branches and legal entities; contributing capital/receiving capital transfers, cooperating in business, and forming joint ventures with other legal entities, ... to implement investment projects in industrial parks, urban areas, and other housing projects in localities.

(2) Increase capital for Viglacera Tien Son Joint Stock Company to invest in the AAC plant project in the Southern region.

(3) Increase capital for Viglacera Sanitary Equipment Co., Ltd. to contribute capital to Viet Tri Viglacera Joint Stock Company via appropriate types of assets and forms of capital contribution in accordance with the law to implement new investment projects of the Company.

5.4. For 382 Dong Anh Joint Stock Company, continue to evaluate the business and/or real estate project development situation in accordance with the State's policies and laws; or propose divestment in this Company at an appropriate time (if necessary).

Resolution 6. Compensation paid in 2025 for the Board of Directors and the Supervisory board; 2026 compensation plan

6.1 Realised in 2025

a. Compensation of the Board of Directors and the Supervisory board:

Payment of remuneration/salary to the Board of Directors and the Supervisory board in 2025 based on the approved 2025 AGM Resolution, specifically:

- Board of Directors (05 person) is 108 million VND/person/month;
- Supervisory board (03 person):
 - + Head of the Supervisory board: 92,67 million VND/person/month;
 - + Member of the Supervisory board: 69,5 million VND/person/month.

b. Management performance based compensation:

In 2025, the Parent company of the Corporation achieved a pre-tax profit of VND 1,534.8 billion/the target of VND 1,423 billion assigned by the AGM (reaching 108%). Therefore, the Corporation's executives, including: the Board of Directors, Supervisory Board, Board of Management (General Directors, Chief Accountant) are expected to receive a bonus of 1.5 months of average remuneration/salary.

6.2 Compensation plan in 2026

The expected average remuneration/salary plan in 2026:

Items	Unit	FY 2024		Plan
		Plan	Realized	FY 2025
1. Board of Directors (05 người)	million VND/ person/month	108	108	108
2. Supervisory Board (03 người)				
- <i>Head of the Supervisory Board</i>		92.67	92.67	92.67
- <i>Member of the Supervisory Board</i>		69.50	69.50	69.50

In case the Parent Company's realized profit achieve the 2026 plan, the Corporation's executives, including: the Board of Directors, Supervisory Board, Board of Management (General Directors, Chief Accountant) will receive a bonus of 1.5 months of average remuneration/salary.

Resolution 7. GMS approves the Profit allocation in 2025 and Plan for 2026

7.1 Profit allocation in 2025

1) Profit before tax, before allocation to the Science and Technology Development fund: 1,534,855,714,531 VND

2) Profit after tax: 1,237,696,654,063 VND

3) Net profit after Corporate's tax for allocation (NPAT): 1,237,696,654,063 VND

Fund allocation, including:

- Bonus and welfare fund (4,2% NPAT): 51,819,079,104 VND

- *Performance based compensation fund for executives (1.5 months executive salary): 1,819,079,104 VND*

- *Bonus and welfare fund 50,000,000,000 VND*

- Investment and development fund (16,1% NPAT): 199,507,574,959 VND

4) Net profit remaining: 986,370,000,000 VND

5) Dividend payment:

Charter's capital: 4,483,500,000,000 VND

Dividend payment (22% of Charter's capital): 986,370,000,000 VND

7.2 Profit allocation plan in 2026:

When the Parent company's NPAT exceeds the plan, the Corporation will consider allocating to the Science and technology development fund (up to 10% of taxable income in 2026) and others fund in compliance to regulations.

Planned dividend payout ratio (in cash) is 10%/Charter's capital

Delegate the authority to the BOD to consider, decide on all matters/items related to the advanced payment of cash dividends, one time or multiple times, ensuring compliance with legal regulations and the actual operation of the Corporation.

Resolution 8. GMS approves Funds usage plan in 2026

8.1 Investment and development fund usage plan in 2026

- The NPAT allocation to the Investment and development fund in 2025 is 199,507 mln VND

- Usage plan: To implement the Corporation's investment development projects such as new construction projects, investment preparation according to the 2025 investment and development plan; contribute to Capital increase at members companies to implement investment projects and others projects according to plan.

8.2 Science and technology development fund (S&T) usage in 2025 and usage plan in 2026:

a. S&T fund balanced as at 01/01/2025: VND 426.894.319.675

b. Fund usage in 2025:

+ *Services consulting contract with Aosibo:* VND 4.262.387.418

+ *Raw materials and end products quality inspection activities:* VND 4.467.697.781

+ *Education and training:* VND 9.158.976.000

+ *Technical innovation, capacity improvement* VND 46,753,250,684

c. Addition allocation in 2025:

d. S&T fund balanced as at 31/12/2025: VND 362,252,007,792

e. Fund usage plan in 2025:

+ Scientific and technological projects and consulting, R&D.

+ Research and implementation of solutions for controlling and evaluating product quality, raw materials and fuel.

+ Research and invest in other machinery and equipment at the Corporation.

+ Research and development of new products: a complete set of mid-to-high-end bathroom equipment designed exclusively for the Corporation's sanitary ware and faucet sector;

+ Research and deploy management systems (ERP systems, data digitization...) at the Corporation and its member units.

+ Training activities; Other R&D activities and topics.

The detailed plan for using the Science and Technology Development Fund is delegated for the Corporation's Board of Directors to consider and approve.

Resolution 9. GMS approves Independant auditor selection

Based on the Company's charter, current legal regulations, and the opinion of the Corporation's Supervisory Board regarding the proposal of an independent auditing firm for the 2026 fiscal year, the BOD submits to the General Meeting of Shareholders for

approval the list of three auditing firms below and to grant authorization for the BOD to select one of these four firms to audit the financial statements for 2026 based on the proposal of the Supervisory Board:

(1) Deloitte Vietnam Co., Ltd.

Address: 12th Floor, Diamond Park Plaza Building, 16 Lang Ha Street, Giang Vo Ward, Hanoi City, Vietnam.

(2) Ernst & Young Vietnam Co., Ltd. - Hanoi Branch

Address: 8th Floor, Cornerstone Building, 16 Phan Chu Trinh Street, Cua Nam Ward, Hanoi City, Vietnam.

(3) KPMG Co., Ltd.

Address: 46th Floor, Keangnam Landmark 72, Pham Hung Street, Yen Hoa Ward, Hanoi City, Vietnam.

(4) AASC Auditing Firm Co., Ltd.

Address: No. 1, Le Phung Hieu Street, Hoan Kiem District, Hanoi City, Vietnam.

In addition, the BOD submits to the General Meeting of Shareholders to approve the authorization for the Board of Directors to select an independent auditing firm to audit other activities of the Company when necessary. Specifically: Authorize the Board of Directors to select an independent auditing firm from the list of auditing organizations approved by the State Securities Commission to audit according to the provisions of the Securities Law and the law on independent auditing based on the proposal of the Supervisory Board.

Resolution 10. GMS approves to supplement the Charter and supplement the business activities in the Business registration of the Corporation

- Adjusting the Corporation's business activities: Reapplying the old industry code and adding details/supplementary content to that industry code in accordance with Decision No. 36/2025/QĐ-TTg dated September 29, 2025 promulgating the Vietnamese economic sector classification system.

- Updating the Corporation address in accordance to administrative boundaries.

- Amending several articles and clauses of the Charter to conform with legal regulations and the current organizational structure of the Corporation.

- The General Meeting of Shareholders assigns the Corporation's legal representative to: issue the amended and supplemented Charter; and carry out the necessary procedures in accordance with the law to notify the changes to the business registration in accordance with current law.

Resolution 11. GMS approves transactions with related parties in 2025

- Through the signing and execution of contracts and transactions whose main content serves the production, business, and investment activities of the Corporation in the building materials and real estate group in 2026 between Viglacera Corporation - JSC and related parties, with a value falling under the authority of the General Meeting of Shareholders as stipulated in the Corporation's Charter, Article 167 of the 2020 Enterprise Law, and Article 293 of Decree 155/2020/ND-CP guiding the 2019 Securities Law (except for contracts prohibited by law, if any).

- The General Meeting of Shareholders assigns/authorizes the Board of Directors of the Corporation to decide on the detailed contents of each transaction and contract; directs the signing and implementation of the aforementioned contracts and transactions, ensuring compliance with the law, the Charter, and internal regulations of Viglacera Corporation - JSC.

Resolution 12. GMS dismiss a member of the Board of Directors and elect a new member to the Board of Directors of the Corporation for the term 2024-2029

- Approve the dismissal of Mr. Nguyen Trong Hien from the Board of Directors of the Corporation based on his personal resignation.

- Approve the election of one additional member to the Board of Directors of the Corporation for the term 2024 - 2029.

Resolution 13. Implementation term

This Resolution has been approved by the Annual General Meeting of Shareholders of Viglacera Corporation - JSC and takes effect from April 25, 2026.

Assigns the Board of Directors, the Board of Management to direct and implement these items approved by the General meeting of Shareholders approved in this Resolution./.

Receipt:

- Ministry of Construction;
- BOD, SB, BOM;
- SSC, HOSE;
- Public Announcement;
- Archive: HO, Sec.

**ON BEHALF OF
GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN OF MEETING**

<Signed>

Tran Manh Huu

**APPENDIX: AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS TO CERTAIN ARTICLES
OF THE CHARTER OF VIGLACERA CORPORATION – JSC**
*(Attached to Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of
Viglacera Corporation – JSC)*

Article	Current Content	Amended and Supplemented Content
Article 1	Not yet available	Add a new Clause 4 as follows: <i>“Article 1. Interpretation of terms and abbreviations</i> <i>4. In this Charter, provisions relating to signing and signatures shall be understood to include lawful signatures on hard-copy documents or via digital signature methods in accordance with relevant laws.”</i>
Clause 4, Article 2	4. Registered head office of the Corporation: Address: 16th–17th Floors, Viglacera Building, No. 1 Thang Long Boulevard, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi, Vietnam	<i>“4. Registered head office of the Corporation: Address: 16th–17th Floors, Viglacera Building, No. 1 Thang Long Boulevard, Dai Mo Ward, Hanoi, Vietnam”</i>
Clause 2, Article 3	Main business lines of the Corporation	Amend and supplement the following items as follows:
Item 2	7490: Other professional, scientific and technological activities not elsewhere classified Details: - Environmental consulting (excluding legal, financial, tax, audit, accounting and securities consulting); - Technology transfer consulting; - Research and transfer of production technologies; provision of testing, experimentation and inspection services for raw materials and construction materials.	<i>7499: Other professional, scientific and technological activities not elsewhere classified</i> <i>Details:</i> - <i>Environmental consulting (excluding legal, financial, tax, audit, accounting and securities consulting);</i> - <i>Technology transfer consulting;</i> - <i>Research and transfer of production technologies; provision of testing, experimentation and inspection services for raw materials and construction materials.</i>
Item 4	4669: Other specialized wholesale not elsewhere classified Details: Trading in raw materials, fuels, supplies, equipment, spare parts and machinery accessories, and equipment serving the production of building materials, construction, and urban development.	<i>4679: Other specialized wholesale not elsewhere classified</i> <i>Details:</i> <i>Trading in raw materials, fuels, supplies, equipment, spare parts and machinery accessories, and equipment serving the production of building materials, construction, and urban development.</i>
Item 5	4663: Wholesale of construction materials and other installation equipment in construction Details: Trading in various types of construction materials; baked clay bricks and tiles, ceramic tiles, granite tiles, clinker bricks, Autoclaved Aerated Concrete (AAC), cotto tiles and other construction materials; construction glass, decorative glass, safety glass; sanitary ware products and accessories, sanitary equipment; industrial valves; water supply materials and equipment, water meters, gas meters, heat meters; bathtubs and water heaters; trading in energy-efficient glass.	<i>4673: Wholesale of construction materials and other installation equipment in construction</i> <i>Details:</i> <i>Trading in various types of construction materials; baked clay bricks and tiles, ceramic tiles, granite tiles, clinker bricks, Autoclaved Aerated Concrete (AAC), cotto tiles and other construction materials; construction glass, decorative glass, safety glass; sanitary ware products and accessories, sanitary equipment; industrial valves; water supply materials and equipment, water meters, gas meters, heat meters; bathtubs and water heaters; trading in energy-efficient glass; trading in various types of mirrors.</i>
Item 6	3290: Other manufacturing not elsewhere classified	<i>“3290: Other manufacturing not elsewhere classified</i> <i>Details:</i> <i>Manufacture of various types of construction</i>

	<p>Details: Manufacture of various types of construction materials; raw materials, fuels, supplies, equipment, spare parts, machinery accessories and equipment serving the production of building materials, construction and urban development; baked clay bricks and tiles, ceramic tiles, granite tiles, clinker bricks, Autoclaved Aerated Concrete (AAC), cotto tiles and other construction materials; construction glass, decorative glass, safety glass; sanitary ware products and accessories, sanitary equipment; industrial valves; water supply materials and equipment, water meters, gas meters, heat meters; bathtubs and water heaters; manufacture of energy-efficient glass;</p>	<p><i>materials; raw materials, fuels, supplies, equipment, spare parts, machinery accessories and equipment serving the production of building materials, construction and urban development; baked clay bricks and tiles, ceramic tiles, granite tiles, clinker bricks, Autoclaved Aerated Concrete (AAC), cotto tiles and other construction materials; construction glass, decorative glass, safety glass; sanitary ware products and accessories, sanitary equipment; industrial valves; water supply materials and equipment, water meters, gas meters, heat meters; bathtubs and water heaters; <u>manufacture of energy-efficient glass.</u></i></p>
Item 8	<p>7730: Renting and leasing of other machinery, equipment and tangible goods Details: Provision of machinery and equipment leasing services for construction, and transportation services.</p>	<p><i>7730: Renting and leasing of other machinery, equipment and tangible goods <u>without operators</u> Details: Provision of leasing services for construction machinery and equipment, and transportation services;</i></p>
Item 11	<p>5510: Short-term accommodation services Details: Hotel services (excluding bar, karaoke and nightclub operations);</p>	<p><i>5510: <u>Hotels</u></i></p> <p><i><u>5520: Other short-term accommodation services</u> Details: Provision of rental services for villas, apartments, guest houses, lodging houses, and other short-term accommodation facilities.</i></p>
Item 12	<p>9329: Other amusement and recreation activities not elsewhere classified Details: Provision of sports, entertainment and recreational services;</p>	<p><i>9329: <u>Other amusement and recreation activities</u> Details: Provision of sports, entertainment and recreational services;</i></p>
Item 13	<p>4719: Other retail sale in non-specialized stores Details: Supermarket services;</p>	<p><i>4719: <u>Other non-specialized retail sale</u> Details: Supermarket services;</i></p>
Item 16	<p>6820: Real estate consultancy, brokerage, auction of real estate and land use rights Details: -Real estate trading floor services (valuation activities only conducted at the trading floor); -Real estate brokerage services; -Real estate advertising services; -Real estate management services; -Real estate valuation services; -Real estate consultancy services.</p>	<p><i>6821: <u>Intermediation services for real estate activities</u> Details: -Real estate trading floor services (valuation activities only conducted at the trading floor); -Real estate brokerage services; -Real estate advertising services;</i></p> <p><i><u>6829: Other real estate activities on a fee or contract basis</u> Details: -Real estate management services; -Real estate valuation services; -Real estate consultancy services.</i></p>
Item 17	<p>7110: Architectural activities and related technical consultancy Details:</p>	<p><i>7110: <u>Architectural activities and related technical consultancy</u> Details:</i></p>

	<p>-Consultancy for appraisal and verification of construction investment projects;</p> <p>-Preparation of construction investment projects;</p> <p>-Consultancy for management of construction investment projects.</p>	<p><i>-Consultancy for appraisal and verification of construction investment projects;</i></p> <p><i>-Preparation of construction investment projects;</i></p> <p><i>-Consultancy for management of construction investment projects.</i></p>
Clause 6, Article 5	<p>Article 5. Charter capital, shares, and shareholders</p> <p>Clause 6: The Corporation may repurchase shares that it has issued in accordance with the methods prescribed in this Charter and applicable laws. Ordinary shares repurchased by the Corporation shall be treated as treasury shares, and the Board of Directors may re-offer such shares in accordance with the provisions of this Charter, the Securities Law, and relevant guiding regulations.</p>	<p>Amend and supplement Clause 6 as follows: “6. The Corporation may repurchase shares that it has issued in accordance with the methods prescribed in this Charter and applicable laws. <u>Ordinary shares repurchased by the Corporation shall be handled in accordance with the provisions of this Charter, the Law on Securities, the Law on Enterprises, and relevant guiding regulations applicable from time to time.</u>”</p>
Clause 2, Article 18	<p>Article 18. Convening the General Meeting of Shareholders, notice of meeting and meeting agenda</p> <p>Clause 2: The convener of the General Meeting of Shareholders shall perform the following tasks: a) Prepare the list of shareholders eligible to attend and vote at the General Meeting of Shareholders. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders shall be prepared not earlier than five (05) days prior to the date of sending the notice of invitation to the meeting. The Corporation must disclose information on the preparation of the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders at least 20 days prior to the record date.</p>	<p>Amend Clause 2 as follows: “2. <i>The convener of the General Meeting of Shareholders shall perform the following tasks:</i> <i>a) Prepare the list of shareholders eligible to attend and vote at the General Meeting of Shareholders. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders shall be prepared not earlier than ten (10) days prior to the date of sending the notice of invitation to the meeting. The Corporation must disclose information on the preparation of the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders at least 20 days prior to the record date.</i>”</p>
Article 39	<p>Article 39. Dependent units, College, and Research and Development Institute</p> <p>1. Dependent units shall be recorded in the accounting books of the Corporation; carry out production and business activities; maintain their accounting records; organize their operations; manage human resources; and perform other activities in accordance with the Corporation’s regulations, and shall have their own regulations on organization and operation. Such regulations on organization and operation shall be developed by the General Director and submitted to the Board of Directors for promulgation. The Corporation shall be responsible for financial obligations arising in the name of such dependent units.</p> <p>2. The College is a revenue-generating public service unit affiliated with the Corporation and shall be responsible for reporting its annual activities to the Corporation in the same manner as dependent units. The College shall be subject to state management over vocational training and education in accordance with applicable laws.</p> <p>3. The Research and Development Institute shall perform all or part of the Corporation’s functions</p>	<p>Amend and supplement Article 39 as follows: “Article 39. Dependent units <i>1. Dependent units shall be recorded in the accounting books of the Corporation; carry out production and business activities; maintain their accounting records; organize their operations; manage human resources; and perform other activities in accordance with the Corporation’s regulations, and shall have their own regulations on organization and operation. Such regulations on organization and operation shall be developed by the General Director and submitted to the Board of Directors for promulgation. The Corporation shall be responsible for financial obligations arising in the name of such dependent units.</i> <i>2. Dependent units shall be subject to state management over their operations in accordance with applicable laws.</i> <i>3. Dependent units shall be responsible for reporting on their activities in accordance with the Corporation’s regulations and requirements. The head of each dependent unit shall bear full responsibility before the law, the Board of Directors, and the General Director for the performance of that unit’s activities.</i>”</p>

	as authorized by the Corporation, as detailed in the Institute’s regulations on organization and operation.	
Article 41	Not yet available	<p>Add a new Clause 5 as follows:</p> <p>“ARTICLE 41. RIGHT TO INSPECT BOOKS AND RECORDS</p> <p><u>5. The Corporation’s documents specified in Clause 3 of this Article may be created and stored in electronic form. The Corporation may provide books, records, and documents to shareholders, members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the General Director, and authorized managers as prescribed in Clauses 1 and 2 of this Article in electronic form.</u></p> <p><u>All activities relating to the creation, storage, provision, and retrieval of the Corporation’s books, records, and documents in electronic form must comply with relevant laws, ensuring information confidentiality and the prevention of safety and cybersecurity incidents.”</u></p>
Article 46	<p>Article 46. Appropriation of funds</p> <p>1. Annually, the Corporation may appropriate to the Science and Technology Development Fund at a rate not exceeding 10% (ten percent) of the Corporation’s profit before tax.</p> <p>2. Annually, the Corporation may appropriate to the following funds:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Up to 30% (thirty percent) of profit after tax to the Corporation’s Development Investment Fund; - Appropriation to the Reward and Welfare Fund for employees of the Corporation based on the Corporation’s business performance. <p>The appropriation rates of these funds may be adjusted upon proposal of the Board of Directors and approval by the General Meeting of Shareholders.</p>	<p>Amend and supplement Article 46 as follows:</p> <p>“Article 46. Appropriation of funds</p> <p><i>1. Annually, the Corporation may appropriate to the Science and Technology Development Fund at a rate not exceeding 10% (<u>ten percent</u>) of the Corporation’s profit before tax.</i></p> <p><i>2. Annually, the Corporation may appropriate to the following funds from <u>the Corporation’s profit after tax</u>:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Appropriation to the Corporation’s Development Investment Fund <u>based on the demand for use of such fund as determined in the approved development strategy or the production and business plan for the following year.</u></i> - <i>Appropriation to the Reward and Welfare Fund for employees of the Corporation based on the Corporation’s business performance.</i> <p><i>The rates and <u>amounts of appropriations to the above funds shall be proposed by the Board of Directors and approved by the General Meeting of Shareholders, ensuring compliance with relevant laws.</u></i></p>

No: 01 /TCT-BBĐHĐCĐ

Hanoi, April 25, 2026

MINUTES OF MEETING
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
VIGLACERA CORPORATION - JSC
(translation)

Pursuant to:

- Enterprise Law No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020 and its amendments and guidelines;
- Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019 and its accompanying guidelines;
- Charter of Viglacera Corporation - JSC approved by the General Meeting of Shareholders on April 27, 2021 and its amendments and supplements.

I. CORPORATION NAME, TIME, PLACE, PARTICIPANTS LIST

1. Corporation name: Viglacera Corporation - JSC

Head office address: 16th and 17th Floor, Viglacera Tower, No 1 Thang Long Avenue, Dai Mo, Hanoi.

Enterprise identification: 0100108173

Hereinafter referred to as the “Corporation”

2. Time: 08h30 April 25, 2026

3. Place: 15th Floor, Viglacera Tower, No 1 Thang Long Avenue, Me Tri, Dai Mo, Hanoi.

4. Participants list:

4.1. Delegates, guests:

Ministry of Construction delegates:

- Mr. Nguyen Van Sinh - Deputy Minister of Ministry of Construction;
- Mr. Le Dong Thanh - Deputy head of the Enterprises Management Department;
- Mr. Nguyen Phuc Huong - Deputy head of the Enterprises Management Department;
- Mr. Do Duy Hien - Deputy head of the Organisation and Official Department;

4.2. Shareholders / Shareholders representatives of Viglacera Corporation - JSC named in the List of shareholders entitled to attend the GMS on the record date of March 30, 2026 and is eligible to register and attend (list attached).

4.3. The Corporation’s Board of Directors (BOD)

4.4. The Corporation’s Board of Management (BOM)

4.5. The Corporation’s Supervisory board

4.6. Representative of Deloitte Vietnam Audit Company Limited and AASC Auditing Firm which was the Independent auditors for the 2025 fiscal year of the Corporation, its subsidiaries, associated companies.

II. CONTENTS AND PROCEEDING OF THE MEETING

After proceed, declare the reason to call the meeting of Corporation's GMS for the year 2026

1. Mr. Nguyen Vu Anh, on behalf of the Shareholders Eligibility Verification Committee: has proceeded to verify the eligibility of shareholders and reported the results of the shareholders who were eligible to attend the 2026 GMS of the Corporation as follows:

- According to the Shareholders list of the Corporation on the record date of March 03, 2026, there are total of 7.731 shareholders, owners of 448,350,000 shares accordingly, equivalent to 4,483,500,000,000 VND of the Corporation's charter capital.

- Total number of shares eligible to vote is 448,350,000 shares (Four hundred forty eight millions, three hundred fifty thousand shares), each ordinary share is entitled to one voting right.

- As of 8.50 am on April 25, 2026, the number of shareholder attending (in person or valid legal representative) the meeting is 35 shareholders, on behalf of 400,121,921 shares, equivalent to 89,24 % of the total number of votes of the Corporation.

In accordance with Article 145 of the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020 and the Charter of Viglacera Corporation - JSC, the 2026 GMS is valid and eligible to proceed.

2. Mr. Nguyen Quoc Huy on behalf of the Organizing Committee:

- Introduce the delegates

- Introduce the GMS Chairman is Mr. Tran Manh Huu - Chairman of the BOD

3. Mr. Tran Manh Huu - GMS Chairman introduced Members of the BOD and the General Director who will co-chair the meeting, including:

- Mr. Nguyen Anh Tuan - General Director of the Corporation.

- Mr. Tran Ngoc Anh - BOD's member, Deputy General Director of the Corporation

- Mrs. Tran Thi Minh Loan - BOD's member, Deputy General Director of the Corporation

- Mr. Le Ba Tho - Member of the BOD of the Corporation

4. Mr Tran Manh Huu - GMS Chairman introduce Members of GMS Secretaries, including:

- Mrs. Ngo Thi Thu Linh - Head secretary of the BOD

- Mr. Nguyen Duc Thanh - Secretary of the BOD.

5. Election of Voting Committee

Mrs. Tran Thi Minh Loan - BOD's member on behalf of the GMS Chairboard introduced the Voting Committee to be approved by vote at the meeting, including:

1. Mr. Nguyen Vu Anh - Head of the Voting Committee

2. Mrs. Nguyen Thi Thuy Ha - Member

3. Mrs. Tong Thi Thuy - Member

4. Mrs. Le Ngan Binh - Member

5. Mr. Le Mau Dan - Member

6. Ms Nguyen Thi Thu - Member

7. Mr. Nguyen Quang Hai - Member

8. Mr Le Van Hai - Member

Voting result as follows:

Approve:	400,121,921 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, The Voting Committee of the 2026 GMS was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

6. Approval of Meeting agenda

Mr. Tran Manh Huu - Member of the BOD on behalf of the GMS Chairboard presented the Meeting agenda for approval.

Voting result as follows:

Approve:	400,121,921 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, The Meeting agenda of the 2026 GMS was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

7. Approval of the Working regulation of the 2026 GMS

Mr Ngo Trong Toan - Chief Accountant of the Corporation, member of the 2026 GMS Organizing Committee according to assignment by the GMS Chairboard presented and submitted for approval the Working Regulation of the 2026 GMS.

Voting result as follows:

Approve:	400,121,921 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, The Working Regulation of the 2026 GMS was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

8. Presentation of Reports and Proposals to the GMS

8.1. Mr. Tran Ngoc Anh - Deputy General Director of the Corporation, on behalf of the Board of Management presents the Report of the Board of Management at the 2026 GMS ("Board of Management's Report") (*Details of the report were disclosed and is among the documents of the meeting given to the attendee*).

8.2. Mr. Tran Manh Huu - Member of the BOD, on behalf of the Board of Directors presents the Report of the Board of Directors at the 2026 GMS ("Board of Directors's Report") (*Details of the report were disclosed and is among the documents of the meeting given to the attendee*).

8.3. Mrs. Nguyen Thi Tham - Head of the Supervisory board, on behalf of the Supervisory board presents the Report of the Supervisory board at the 2026 GMS ("Supervisory Board's Report") (*Details of the report were disclosed and is among the documents of the meeting given to the attendee*).

8.4. Mr. Tran Ngoc Anh - BOD's member, on behalf of the Board of the Directors presents the Proposals for the 2026 GMS ("BOD proposals") with following items:

- Parent company financial statements, Consolidated financial statements audited by Deloitte Vietnam Audit Company limited and main targets of production, business and investment in 2025.

- Production, business and Investment, development plan in 2026.

- Corporate restructure and transformation in 2026.

- Compensation paid in 2025 for the Board of Directors and the Supervisory board; 2026 compensation plan.

- Profit allocation in 2025 and Plan for 2026.

- Funds expenditure plan in 2026.

- Selection of Independent auditor for the 2026 fiscal year financial statements.

- Other matters under the authority of the GMS.

(Details of the BOD Proposal was disclosed and is among the documents of the meeting given to the attendee)

9. GMS carries out election process.

9.1. Mrs. Tran Thi Minh Loan - Member of the BOD, on behalf of the Chair, notify the event of Mr. Nguyen Trong Hien submitted a resignation letter as a Member of the Board of Directors on April 2, 2026.

Submit to the GMS to approve the resignation letter of Mr. Nguyen Trong Hien as a Member of the Board of Directors.

Voting result as follows:

Approve:	404,907,522 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the GMS agreed to dismiss Mr. Nguyen Trong Hien from the position of member of BOD with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

9.2. Mrs. Tran Thi Minh Loan - Member of the BOD, on behalf of the Chair, Notified the election of additional independent member of the BOD board for the 2024 - 2029 term.

a. Submit to the GMS to approve the list of candidates for an additional independent member of the BOD of the Corporation for the 2024 -2029 term:

Based on nomination form of Shareholder/Group of shareholders eligible to nominate according to the Enterprise Law in 2020 and the Corporation's charter, as of April 18, 2025 at 17h00 (the deadline to apply/nominate a member of the BOD), the BOD presents the list of candidate for additional BOD member of the Corporation for the term 2024 - 2029 which includes one person: Dinh Van Hiep.

Voting result as follows:

Approve:	404,907,522 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the list of candidacy for an additional independent member of the BOD of the Corporation for the term 2024 - 2029 was approved with 100 % of the total votes of shareholders attending voting in favor.

9.3. Mr. Nguyen Vu Anh - Head of the Voting Committee, assigned by the Chair, presents the Election Regulations and provides guidance on the election process;

- Mrs. Tran Thi Minh Loan - Member of the BOD, on behalf of the Chair submit to the GMS to vote on approval of the Election Regulations:

Voting result as follows:

Approve:	404,907,522 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the Regulation of election of additional member of BOD and member of Supervisory board was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

9.4. The GMS proceeded to vote for a independent member of the BOD, Supervisory board; the Voting Committee assist and coordinate the election.

10. The GMS discussed matters relating to reports, proposal to the GMS

10.1. Mr. Tran Ngoc Anh, on behalf of the Chair invite Mr Nguyen Van Sinh - Deputy Minister of Ministry of Construction to speak

10.2. Discussion content: After shareholders' questions, member of the Chair answered each question. A summary of questions and answers is attached to this Minutes.

11. Announcement of the results of the election of additional independent members of the Board of Directors for the 2024-2029 term.

Mr. Nguyen Vu Anh, Head of the Voting Committee announced the result of the election of additional members of the Board of Directors:

- Mr. Dinh Van Hiep: 399,565,643 votes

Therefore, Mr. Dinh Van Hiep is elected as an independent member of the Board of Directors of the Corporation for the 2024 - 2029 term.

12. Vote to approve the reports and proposals submitted to the GMS

Mr. Nguyen Vu Anh on behalf of the Shareholders Eligibility Verification Committee reports, as of 11h50 on April 25, 2026, the number of shareholder attending (in person or valid legal representative) the meeting is 40 shareholders, on behalf of 404,907,532 shares, equivalent to 90.31% of the total number of votes of the Corporation.

Mrs. Tran Thi Minh Loan - Member of the BOD, on behalf of the Chair proposed that the GMS vote for following BOD proposals to the GMS for approval, by raising the Voting card for each content below:

13.1. Approval of following reports:

- Board of Director's report

Voting result as follows:

Approve:	404,907,532 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0% of all attending and voting shareholders

Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders
----------	--------	--

Therefore, the Board of Director's report was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

- Board of Management's report

Voting result as follows:

Approve:	404,907,532 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0% of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the Board of Management's report was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

- Supervisory board's report

Voting result as follows:

Approve:	404,907,532 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0% of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the Supervisory board's report was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

12.2. Approval of the Parent company financial statements and the Consolidated financial statements audited by Deloitte Vietnam Audit Company Limited, and main targets of production, business and investment in 2025 as follows:

The content was approved as stated in Section 2 of the Board of Directors' Proposal (presented in Section 8.4 of the Minutes).

Voting result as follows:

Approve:	404,907,532 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0% of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the the Parent company financial statements and the Consolidated financial statements, main targets of production, business and investment in 2025 was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

12.3. Approval of the Production, business and investment plan for 2025 with its main target:

The content was approved as stated in Section 3 of the Board of Directors' Proposal (presented in Section 8.4 of the Minutes).

Voting result as follows:

Approve:	404,907,532 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0% of all attending and voting shareholders

Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders
----------	--------	--

Therefore, the Production, business and investment plan for 2025 with its main target was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

13.4. Approval of the 2026 Investment and Development plan

The content was approved as stated in Section 4 of the Board of Directors' Proposal (presented in Section 8.4 of the Minutes).

Voting result as follows:

Approve:	403,676,682 votes	99.7% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	1,230,850 vote	0.3% of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the 2026 Investment and Development plan was approved with 99,7% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

12.5. Approval of enterprise restructure, reorganisation and transformation for the year 2026

The content was approved as stated in Section 5 of the Board of Directors' Proposal (presented in Section 8.4 of the Minutes).

Voting result as follows:

Approve:	403,676,682 votes	99.7% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	1,230,850 vote	0.3% of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the 2026 Restructure, reorganisation and transformation was approved with 99,7% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

12.6. Approval of the remuneration payment in the year 2024 for the Board of Directors and the Supervisory board; remuneration plan for the year 2025

The content was approved as stated in Section 6 of the Board of Directors' Proposal (presented in Section 8.4 of the Minutes).

Voting result as follows:

Approve:	404,907,532 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0% of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the remuneration payment in the year 2025 for the Board of Directors and the Supervisory board; remuneration plan for the year 2026 was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

12.7. Approve the Profit allocation in 2025 and Plan for 2026

12.7.1. Profit allocation in 2025

The content was approved as stated in Section 7.1. of the Board of Directors' Proposal (presented in Section 8.4 of the Minutes).

Voting result as follows:

Approve:	404,907,532 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0% of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the Profit allocation in 2025 was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

12.7.2 Profit allocation plan in 2026:

The content was approved as stated in Section 7.2. of the Board of Directors' Proposal (presented in Section 8.4 of the Minutes).

Voting result as follows:

Approve:	404,907,532 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0% of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the Profit allocation in plan for 2026 was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

12.8. Approve the funds expenditure plan in 2026

12.8.1 Investment and development fund expenditure plan in 2026

The content was approved as stated in Section 8.1. of the Board of Directors' Proposal (presented in Section 8.4 of the Minutes).

Voting result as follows:

Approve:	404,907,532 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0% of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, Investment and development fund expenditure plan in 2026 was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

12.8.2 Science and technology development fund (S&T) expenditure in 2025 and expenditure plan in 2026:

The content was approved as stated in Section 8.2. of the Board of Directors' Proposal (presented in Section 8.4 of the Minutes).

Voting result as follows:

Approve:	404,907,532 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0% of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the S&T funds expenditure in 2025 and plan for 2026 was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

12.9. Approval of the Selection of Independent auditor for the 2026 fiscal year and related matters

The content was approved as stated in Section 9 of the Board of Directors' Proposal (presented in Section 8.4 of the Minutes).

Voting result as follows:

Approve:	404,882,532 votes	99,99% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0% of all attending and voting shareholders
Abstain:	25.000 vote	0,01 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the Selection of Independent auditor for the 2025 fiscal year and related matters was approved with 99,99% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

12.10. Approval to amend the Corporation's charter to amend, supplement business lines of the Corporation

The content was approved as stated in Section 10 of the Board of Directors' Proposal (presented in Section 8.4 of the Minutes).

Voting result as follows:

Approve:	404,907,532 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0% of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the proposal to amend, supplement business lines, activities of the Corporation and to amend, supplement the Corporation's charter was approved with 100 % of the total votes of shareholders attending voting in favor.

12.11. Approval of transactions with related parties in 2026

The content was approved as stated in Section 11 of the Board of Directors' Proposal (presented in Section 8.4 of the Minutes).

Voting result as follows:

Approve:	398,872,782 votes	98,51% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	1,255,850 vote	0,31% of all attending and voting shareholders
Abstain:	4,788,900 vote	1,18% of all attending and voting shareholders

Therefore, the proposal to amend, supplement business lines of the Corporation and to amend, supplement the Corporation's charter was approved with 98,51% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

III. APPROVAL OF THE MINUTE OF GMS AND CLOSING OF THE GMS

This minute of the 2026 GMS were fully and honestly recorded by the Secretaries and drafter on April 25, 2026 after the 2026 GMS of the Viglacera Corporation - JSC ended its agenda.

Mrs. Ngo Thi Thu Linh - on behalf of the Meeting secretaries presents the Draft minute and Resolution of the 2026 GMS of Viglacera Corporation - JSC.

Mrs. Tran Thi Minh Loan - on behalf of the BOD, on behalf of the Chair proceed to vote on the contents of the Minutes and Resolutions of the General Meeting.

The GMS votes to approve the content of the GMS Minute and Resolution.

Voting result as follows:

Approve:	404,907,532 votes	100% of all attending and voting shareholders
Disapprove:	0 vote	0% of all attending and voting shareholders
Abstain:	0 vote	0 % of all attending and voting shareholders

Therefore, the GMS Minute and Resolution was approved with 100% of the total votes of shareholders attending voting in favor.

The Meeting ended at 12.20 on the same day./.

MEETING SECRETARY

Mrs. Ngo Thi Thu Linh *(signed)*

Mr. Nguyen Duc Thanh *(signed)*

**GMS CHAIR
CHAIRMAN OF THE BOD**

(signed)

Tran Manh Huu

Question and Answer

(Attached to the 2026 Minutes of Annual General Meeting of Shareholders)

ID	Question	Chair's Answer
VGC 7232	What is the BOD assessment of the personnel changes submitted by the BOD at this year's Annual General Meeting?	Changes in personnel at VGC have been prepared in accordance with the long-term overall strategy of the major shareholder, closely following the Corporation's long-term strategy for organizational restructuring. Cooperation with other major corporations is also being strengthened.
VGC 6358	Assessment of business results in Q1 2026 in the Building Materials and Real Estate segment? What is the Lease schedule and progress update for VGC IP such as Song Cong II, Doc Da Trang, and No. 1 in Hung Yen?	<u>Q1 Business Results:</u> VGC exceeded its Q1 2026 business plan. Similar to previous years, the Lunar New Year holiday resulted in a 20-day suspension of production and business operations. However, this year saw better preparation. Regarding the Glass group, the temporary anti-dumping decision has led to positive growth and profitability in the Glass sector. Sanitary wares, all performed well. The Real Estate sector also exceeded its leasing targets.
VGC 7626	Assess the likelihood of achieving and exceeding the 2026 plan? What will be the impact of the government's FDI attraction policies in the coming period? What is the investment situation for projects while interest rates at commercial banks are rising? What is the business update in IP segment, including sales and pre-sale contract signings? What is the operational situation of the building materials sectors after restructuring, especially the glass segment, following the anti-dumping decision?	<u>Regarding the impact of Circular 99:</u> The circular's development was based on fundamental principles, allowing businesses to choose and evaluate appropriate revenue recognition methods. VGC will continue to choose a one-time revenue recognition method, consistent with its business nature and current regulations. <u>Real Estate segment:</u> Contracts YTD have been signed for 111 hectares out of a planned 125 hectares for new sales, aiming for 150 hectares this year. Revenue from 20 hectares has been recorded, and all existing contracts are underway, despite the impact of land clearance and leveling costs, which have been controlled. Vietnam' State visit to South Korea has been leveraged to promote cooperation with major corporations, many of whom are already VGC clients and planned for important new projects. The Song Cong 2 constructed for 80 hectares and is almost fully occupied. Industrial Park No. 1 has attracted interested buyers (30 hectares). The Doc Da Trang IP land has been cleared of 80%, but progress needs to be accelerated to fulfill the investment attraction and promotion plan. The Phu Ninh IP, recently assigned to VGC, has begun land clearance and is expected to start construction in June 2026, showing very positive interest from potential clients. Although the market remains sluggish as investors are still considering their options, VGC assesses the stable political and economic environment, clear messaging, the new atmosphere of a new era, administrative reforms, and digital transformation campaigns as very attractive to foreign investors, indicating significant potential. Despite high competition, with its experience and long-standing relationships with major clients, VGC will commit to long term development
Nguyễn Hà Đức Tùng	Updates on the Corporation's land bank? More details on the Corporation's Smart Green Industrial Park trends? The impact of Circular 99/2025/TT-BTC on revenue recognition on VGC's results? Updates on production and business information when market fluctuations and raw material costs increase sharply?	

	<p>with partners, working together to build a industrial park real estate ecosystem.</p> <p>VGC is piloting smart green industrial parks in Thuan Thanh and Yen Phong IIC with the opening of the Intelligent Operations Center (IOC), providing services to secondary investors. These industrial parks implement energy saving, circular materials, renewable energy, green investment, strict clean water and wastewater standards, and green production (Leasee must meet green standards). The process is currently being developed, in coordination with consultants, to issue green industrial park standards.</p> <p>VGC Real Estate's housing strategy focuses on the real market demand. Social housing sales exceeded targets, with units sold out even in provincial areas. Investment is driven by market demand, continuing in the Tien Duong and Kim Chung areas. Additionally, research is underway to develop affordable commercial housing types to meet customer needs.</p> <p><u>Building materials segment:</u> Combating unfair competitive practices in Glass dumping, Glass division has proven profitable. AAC is performing well, offering many advantages over traditional building materials, reducing construction labor costs, and is a suitable solution, consistently experiencing high demand. Therefore, VGC has proposed adding an AAC factory in the South and increasing the capacity of the factory in the North. The Tiles, Sanitary wares, and Terracotta sectors have all achieved high efficiency after restructuring.</p> <p><u>Cost control:</u> This year has seen many unusual and rapidly changing events compared to the initial plan. The war has affected fuel, leading to higher production costs. Unusual changes in real estate credit tightening and rising interest rates have affected the real estate market in general, impacting the building materials business and the overall situation. However, with experience and existing land reserves invested at reasonable costs, VGC is less dependent on interest rate pressure. Some areas have seen increased costs for land leveling, materials, and site clearance, but this has been studied. Choosing areas with low site clearance costs, leveling and excavation will save costs, allowing for cost control and profit margins. The management team is confident in its ability to exceed the plan, monitoring regularly, and making adjustments at appropriate times.</p>
--	---